

ĐẠI OAI LỰC Ô KHU SA MA MINH VƯƠNG KINH

QUYỂN THƯỢNG

*Hán dịch: Đời Đường, Bắc Thiên Trúc Tam Tạng A CHẤT ĐẠT TẢN phụng
chiếu dịch*

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Kính lễ hết thấy Chư Phật và chư Bồ Tát!

Bấy giờ trong Hội có vô lượng câu chi Trì Minh Thiên (Vidyadhara Deva) vây đầy chung quanh. Ma Hê Thủ La Thiên (Mahe'svara), chúa của Bộ Đa (Bhuta) từ tòa đứng dậy, đầu mặt sát đất lễ dưới chân của Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha tát (Vajrapani Bodhisatvaya Mahasatvaya) rồi nói rằng:

“Cúi xin Ngài nói Đại Vô Lực Bất Không Vô Ngại Giáo Lịnh Vô Tử Lực Đồng Kiện, là nơi mà Bồ Tát Kim Cương vui vẻ thích thú. Chỗ quy ngưỡng của chư Thiên (Deva), Tu La (Asura), Phạm Vương (Brahma Raja), Đế Thích (Indra). Dạ Xoa (Yaksa), La Sát (Rakṣasa), Tỳ Đa Nỗa (vetāḍa), Bố Đơn Na (Pūtana) phải sợ sệt, hàng phục oán địch, thành tựu các việc pháp Bí mật Mạn Đà La”.

Lúc đó, hết thấy chúng hội đều khen tán Ma Hê Thủ La rằng: “Lành thay! Lành thay! Đại Bộ Đa chủ đã vì chúng tôi mà cầu thỉnh”.

Bấy giờ, Kim Cương Thủ Bồ Tát múa chày Kim Cương rồi ném đi, xong ngồi xuống nơi tòa Kim Cương Trang Nghiêm Liên Hoa, vì chúng hội nhập vào “Bố Úy Kim Cương Đại Phần Nộ Biến Hỷ” Tam Ma Địa. Hết thấy vô lượng trăm ngàn Câu chi các loại gây chướng nân đều tự thấy thân mình bị Ô Sô Sắc Ma (Ucchuṣma) đàn áp, thân mệnh muốn chết như bị Kiếp Hỏa xâm bức, tâm ý mê man thấy đều phát ra lời rằng: “Cúi xin thương xót! Ban cho sự vô úy!”.

Khi ấy, Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát từ Tam Muội, an tường xuất ra, bảo Đại chúng rằng: “Đại Oai Đức, Đại Quang Minh, Đại Phần Nộ như các ông đã nói. Đức Phật chính là Đại Oai Đức, Đại Quang Minh, Đại Phần Nộ vậy”.

Lúc đó, Bạc Già Phạm (Bhagavaṃ – Thế Tôn) Kim Cương Thủ Bồ Tát nói như vậy: “Này Bộ Đa chủ! Nay Ta nói về Ô Sô Sắc Ma Mạn Đà La Bí Mật Pháp. Nếu người chịu nghe ắt hết thấy sự nghiệp đều được thành tựu, không bị các nạn hoạnh tử, các việc ác xâm hại, Tỳ Na Dạ Ca (Vinayaka) không dám sai sử, tất cả chúng sinh thấy đều quy kính, tất cả oán địch thấy đều xa lìa, hết thấy Bí Ngôn đều được thành Nghiệm, các Pháp Kim Cương lần lượt thành tựu, các việc chẳng lành đều được giải thoát, thường được các điều tốt đẹp. Nếu trì Chú này mãn 10 ngàn biến cũng như vào Đàn, thọ đủ các Pháp Quán Đảnh (Abhiṣeka) như được Minh Sư (Ācarya) truyền thọ.

Lại nữa, nay Ta nói rõ tướng mạo Mạn Đà La của Ô Sô Sắc Ma. Trước cần phải thọ Tam Quy, Bát Giới, phát tâm bồ Đề, Từ Bi thương xót hết thấy. Nơi lập Đàn cần phải lựa chọn: nơi sơn gian (sườn núi), chỗ điền trang, khoáng dã (đồng trống) hoặc tại Hạ lâm (Thi Lâm – ‘sma ‘sana), Tịnh thất, bên bờ sông, dưới cây lớn, nơi tháp

miếu, nhà trống. Như Pháp Trừ Địa, tạo Mạn Đà La (Maṇḍala – Đàn Trường) rộng 3 khuỷu, 4 khuỷu, 8 khuỷu cho đến 16 khuỷu.

Nếu làm Pháp Hàng phục (Abhicàruka) thì làm Đàn tam Giác rộng 3 khuỷu

Nếu Tịch Tai ('sàntika) thì rộng 4 khuỷu hoặc 8 khuỷu.

Nếu làm Pháp Tăng Ích (Puṣṭika) hoặc vì Quốc Vương thì làm 16 khuỷu.

Vào kỳ Hắc Nguyệt, ngày mồng tám hay ngày 14, dùng Tâm Mật Ngôn gia trì nước sạch, rải vẩy nơi đất. Lại dùng bột Tử Đàn xoa tô một Đàn Tròn, dùng cỏ tốt đẹp (Ku'sala – cỏ Cát tường), hoa Ca La Ni đỏ, hương thoa (dầu thơm), các thứ hoa đẹp rải lên trên, gia trì cái Then Khư Đà La 108 biến đóng ở 4 góc Đàn và chính giữa thành Kết Địa Giới, cho đến Căn Bản, Trích Ấn đều tụng 7 biến. Lấy bột Tử Đàn xoa tô nơi Đàn, dùng cây 5 mành giăng làm giới đạo. 4 góc 4 cửa dùng màu vàng, màu đỏ, màu xanh lục, màu đen.

Ở chính giữa Đàn vẽ Đức Phật, bên trái Phật vẽ Kim Cương Thủ Bồ Tát, tay cầm chùy có các sứ giả và Kim Cương Minh Phi (Vajra Vidya Ràjñi) cầm chày chiêm ngưỡng Bồ Tát. Bên phải vẽ Ô Sô Sắc Ma Minh Vương cầm gậy có chúng Dạ Xoa (Yakṣa), A Tu La (Asura), Ha Lị Đế Mẫu (Hārtye) và Ái Tử làm tùy tùng đều chiêm ngưỡng Minh Vương. Ở góc Đông Bắc, Đại Tự Tại Thiên Vương (Mahe 'svara Deva Ràja) cầm cây giáo 3 chĩa và Minh Phi (Vidya Ràjñi). Đông phương, Thiên Đế Thích (Indra) cầm chày Kim Cương. Đông Nam, Hỏa Thiên (Agni) cầm Lệ Bồng (cây gậy). Nam phương, Diêm La Vương (YaMa Ràja) cầm Na Nõa (Daṇḍa – cây gậy đầu lâu). Tây Nam, Ninh Đế (Nṛtye – La Sát Thiên) cầm kiếm. Tây phương, Thủy Thiên (Varuṇa) cầm dây màu đỏ. Tây Bắc phương, Phong Thiên (Vàyu) cầm phướng. Bắc phương, Tỳ Sa Môn (Vai 'sraṇa) cầm Gia Na (gadà – cái chùy, cây côn). Ba mặt vẽ chúng Tỳ Xá Già (pi'sàca). Trong cửa Đông vẽ giáo 3 chia để ủng hộ. Dùng bình mới sạch, đựng: nước trong, vật báu, Ngũ cốc. Dùng dây màu xanh lục cột cổ bình. Lấy một cái bình để trước Phật, đặt chày Tử Đàn lên miệng bình. Các bình khác dùng hoa màu đỏ cắm vào. 4 góc 4 cửa đều để 1 cái bình. Trước Phật để 1 bộ quần áo cúng dường. Kim Cương, Thánh Chúng, Chư Thiên đều y như vậy. Trước mỗi Chư Tôn đều để thức ăn uống, hương hoa. Ngoài Đàn, các hướng Giới Đạo đều để an trí Bình, đều dùng chú gia trì 1.008 biến. Thỉnh Chư Tôn, y Pháp dẫn Đệ tử, tụng Kim Cương Tam Muội Gia (Vajra Samaya) Bí Ngôn (Mantra) khiến tai đệ tử phải nghe. Rải hoa dính vào vị nào có duyên, như Pháp Quán Đảnh. Nếu vào Đàn này tức là hết thầy các Đàn. Hết thầy Chư Thiên, Tỳ Na Dạ Ca thầy đều thuận phục. Khi mạng chung, được sanh về Tỳ Sa Môn Thiên Cung.

Lại nói Vô Thượng Bí Mật Mạn Đà La. Vào kỳ Hắc Nguyệt, ngày 08 hoặc ngày 14, tìm vừa ý tạo Mạn Đà La rộng 4 khuỷu. 4 góc dùng 5 màu bố trí. Dùng bột than vẽ Đức Phật ở chính giữa, bên phải vẽ Quán Tự Tại Bồ Tát (Avalokite 'svara Boddhisatva), Mã Đầu Minh Vương (Hàyagriva Vidya Ràja) có tướng rất hung dữ. Bên trái Phật vẽ Kim Cương Thủ Bồ Tát, lại vẽ Đại Oai Lực Ô Sô Sắc Ma Minh Vương có hình tướng rất hung dữ. Trước Phật vẽ Ma Ma Kê Kim Cương Bộ Mẫu (MaMàKi). 4 góc có 4 cái bình. Trước Phật có 1 bình, dùng dây lụa che miệng bình gọi là Thắng Bình (Jaya Kuṇḍali). Ở ngoài Đàn vẽ nửa chày hoặc cả chày, Ấn. Dùng hương hoa, thức ăn uống cúng dường. Như Pháp dẫn đệ tử vào Quán Đảnh. Các vật đều dùng Chú gia trì 108 biến.

Lại nói Ấn Tướng. **Căn Bản Biến Trịch Ấn:** Đứng thẳng, cực lực dùng chân trái đạp đất, xoay mình qua trái. Tay phải, ngón cái nắm lại thành quyền, cánh tay thẳng lên. Tay trái cũng nắm thành Quyền để nơi tim, duỗi ngón trở như cây kim. Giữa mày nhăn lại, mắt như chăm chú. Biến Trịch ấn hay khùng bố các chướng nạn, Cửa A Tu La có các rào chắn đều bị phá nát.

□ **Đại Phẫn Nộ Ấn:** Thẳng 2 tay, 2 ngón giữa, 2 ngón út dựa lưng nhau, ngón cái vịn đầu móng các ngón kia rồi co lại thành Quyền, duỗi 2 ngón trở như cây kim. Ấn này hay làm hết thảy sự nghiệp, cột trời, Thỉnh Triệu, Tịch Trừ. Lại khiến xa lìa Sát Cô Nị, hộ thân.

□ **Phổ Diễm Ấn:** Lưng hai bàn tay dựa nhau, đầu các ngón hướng xuống, chắp tay lại xoa các ngón tận trong, 2 ngón út như cây kim, mở rộng 2 tay ra, 2 ngón cái ngửa vịn móng ngón trở. Ấn này hay thành hết thảy mọi việc.

□ **Chùy Ấn:** 2 tay xoa nhau bên trong, nắm lại thành Quyền, duỗi ngón giữa và ngón trở trái, duỗi ngón giữa phải, 2 ngón giữa hợp lại, hơi co ngón trở gần bên ngón giữa, 2 ngón cái thẳng đèn móng 2 ngón vô danh.

□ **Đả Xa Quyền Ấn:** tay phải co ngón cái nắm lại thành Quyền.

□ **Tiền Dao Ấn:** Duỗi ngón trở như đao, tên, các ngón khác động dật.

□ **Đại Tường Viện Ấn:** Như Bồng Ấn, mở rộng 2 ngón trở.

□ **Đảnh Ấn:** Như Đại Tường Viện, co ngón trở phải vào bàn tay.

□ **Giáp Ấn:** Như Tường Viện Ấn, có 2 ngón trở vịn nhau như cái vòng. Ấn này có oai lực lớn, hay làm hết thảy các việc.

Lại có Pháp Họa Tượng: dùng lụa dài 2 khuỷu, khi mua không trả giá. Dùng phân bò xoa tô Đàn, trải lụa trên đó, dùng hoa màu đỏ và thức ăn uống cúng dường. Vẽ Tượng Phật ngồi tòa Sư Tử, kết Ấn Thuyết Pháp (tay trái: ngón cái, ngón trở vịn nhau, duỗi 3 ngón kia. Tay phải cũng như vậy. Ngửa tay phải để nơi tim. Tay phải đỡ tay trái, đầu ngón vô danh, ngón út, bàn tay hướng ra ngoài, mở 3 ngón kia).

Bên trái Phật vẽ Kim Cương Thủ Bồ Tát, tay phải cầm chùy, tay trái: tướng hởi Pháp. Lại bên trái vẽ Đại Oai Lực Ô Sô Sắc Ma Minh Vương hình tướng hung dữ, mắt màu đỏ, thân màu khói đen, quanh thân có lửa cháy, có 4 tay. Bên phải: tay trên cầm kiếm, tay dưới cầm dây lụa (Quyển sách). Bên trái: tay trên cầm gậy, tay dưới cầm cây giáo 3 chia. Trên các Khí Tướng đều có lửa cháy.

Bên phải Phật vẽ Kim Cương Bộ Mẫu Ma Ma Kê Đa Ki Ni (Mamaki Dàkinì) thân màu khói đen, quỳ gối chắp tay cung kính bạch Phật. Bên phải Bộ Mẫu vẽ Hành giả quỳ gối, 2 tay bưng lư hương cúng dường.

Bức lụa phải sạch sẽ, không có lông tóc, mùi hôi. Họa sĩ phải thọ Tam Quy, 8 Giới, trường Trai, đầy đủ tâm tốt, quần áo mới sạch (Hành giả cũng phải như vậy).

Lại ở trước Tượng, mặt xoay về hướng Đông. Tụng Chú Căn Bản, xin ăn, không nói năng, hình như cây khô. Ấn Tháp (làm tháp) như vậy làm cho đủ 60 vạn cái.

Liên trên núi cao, lập Bí Mật Mạn Đà La như trên, cầm kiếm, làm Hỏa Đàn, dùng Trầm hương làm củi, Uất Kim Hương hòa Bạch Đàn Hương rồi thiêu đốt ngày đêm. Tức được làm chúa Trì Minh Tiên, thành tựu hết thảy Tất Địa, có oai lực lớn, sống bằng Nhật Nguyệt, khi chết sẽ sanh về Tỳ Sa Môn Cung.

Lại để Hùng Hoàng, loại thuốc An Thiện Na, hoặc Ma Ni Thủ La (Ngưu Hoàng), hoặc gậy. Như trên, làm Hỏa Đàn, thành tựu như kiếm.

Nếu xin ăn trong 1 tháng, niệm tụng không gián đoạn. Ngày 15 an tượng, dùng quang phụng ở trước tượng gia trì Tam Kim (vàng, bạc, đồng) Na Nỗa 7 biến, để trước gia trì cho đến khi có lửa hiện ra, sống lâu 1 kiếp có oai lực lớn. Hết thấy A Tu La, Dạ Xoa, La Sát, Quỷ Thần, Chư Thiên thấy đều thuận phục. Nếu Tam Kim Na Nỗa (cây gậy làm bằng vàng, bạc, đồng) gia trì trong 1 tháng. Như trước gia trì, có hỏa hiện ra, sống lâu và oai lực đồng với Đại oai lực Minh Vương.

Nếu dùng chày Tam Kim gia trì cho đến khi Na Nỗa hiện ra hỏa, thân đồng Kim Cương Thủ Bồ Tát.

Nếu dùng Tam Kim Luân, gia trì như trên, thân như mặt trời, làm vua trong hàng Trì Minh (Luân Tiên).

Lại 3 ngày nhịn ăn. Ngày mồng 8 rải lá Bồ Dương trích độc, để Thập cát trên lá. Ở trước tượng dùng Phổ Sa Thiết Căn dài 8 chỉ (8 ngón tay) để trên lá, dùng tay phải đè lên gia trì cho đến khi lửa hiện ra. Tức bằng Thiên Đế Thích, đạo chơi 3 cõi Trời, Thiên Long, Quỷ Thần đều thuận phục.

Lại nhịn ăn 1 ngày, ngày 8 hoặc ngày 14 rải lá A Thuyết Địa trước tượng, để Ngưu Hoàng trên đó, gia trì đến khi có hỏa phát ra, lấy Ngưu Hoàng ma xoa, thành Trì Minh Tiên. Nếu có khói hiện, được ẩn thân. Nếu tỏa hơi nóng, được thành các nguyện.

Lại ở trên núi cao, tụng 10 vạn biến. Đại Oai Lực Ô Sắc Sa Ma Minh Vương hiện ra rất là đáng sợ, hỏi rằng: “*Ngươi cần gì?*”. Bạch rằng: “*Xin Bạc Già Phạm ban cho thành tựu hết thấy việc*”. Cầu thành Trì Minh Tiên, hoặc hàng A Tu La, hoặc triệu Chư Thiên ... hết thấy đều tùy ý.

Lại ở trước cửa Cát Tường, an tượng tụng 30 vạn biến, A Tu La nữ hiện ra nghinh đón, có thể đem theo 500 người đồng vào. Nếu các kẻ kia làm chướng nạn thì thân bị khô héo (chết).

Lại nói Pháp Họa Tượng: Dùng bức lụa, 2 khuỷu, vẽ Đại Oai Lực Ô Sắc Sa Ma Minh Vương mặt mày hung dữ, thân màu đỏ có răng nanh lòi ra, mắt như mắt cọp, tóc màu vàng, tay trái cầm chày, tay phải Na Noa quyền. Hành già: ăn hay không ăn, tịnh hay không tịnh, tụng đủ 30 vạn biến, mọi việc đều thành tựu.

Lại nói trước cửa Cát Tường (hàng A Tu La) an tượng, mặt xoay về hướng Bắc. Hành giả xoay mặt về hướng Nam. Dùng củi Khổ Luyện, làm Hỏa Đàn, bỏ thuốc độc, Xích Giới Tử, máu của thân mình, mẫn 1.008 biến. A Tu La nữ, thân như lửa đốt, đem dâng thuốc Trường sinh, và thuốc biến hóa. Nếu không lấy thuốc, Nữ kia nắm tay dẫn vào trong cung làm vua trông các Trì Minh Đã vào trước, không sợ. Na La Diên nghiệp, sống lâu nhiều kiếp, được tôn quý sung sướng, thân có hào quang, đủ các phép Thần biến, mạng chung sanh lên cõi Trời.

Lại trước cửa Cát Tường, an tượng làm Hỏa Đàn. Đốt lá, hoa, trái cây 1.008 biến, mẫn 3 ngày, kết Căn Bản Na Nỗa Ấn thì cửa ấy liền mở, đi vào không ngại.

Nếu bên bờ ao, chỗ có Rồng làm Hỏa Đàn. Đốt muối mẫn 1.008 biến thì Rồng vọt lên quy mệnh, tùy ý sai khiến.

Lại nhịn ăn trước 3 ngày, an tượng dùng Câu Kỷ làm Hỏa Đàn. Đốt dầu Giới Tử và Giới Tử mẫn 1.008 biến thì hay triệu hết thấy Trời Người.

Lại dùng muối thành Tất Đề Li, an tượng làm Hỏa Đàn, chặt đức từng đoạn rồi bỏ vào lửa 4 ngày 3 thời, cho đến hết 7 ngày. Kêu tên kẻ kia trong 100 do tuần phải đến.

Lại ở trong miếu vắng của Chư Thiên, an tượng cùng A Thuyết Tha làm Hỏa Đàn. Lấy cây Khổ Luyện hòa với dầu Giới Tử, thiêu mẫn 1.008 biến, ngày 3 thềm mẫn 7 ngày thì thiên Thần liền hiện lại nói rằng: “Cần điều gì, tùy ý sai khiến”.

Lại nhịn ăn trước 3 ngày. Vào ngày 8 hoặc ngày 14 của kỳ Hắc Nguyệt ở trước tượng Tự Tại Thiên Vương dùng chân phải đập tượng gia trì, trong giây lát có tiếng la lớn thì 3 Thiên Vương hiện thân tùy ý sai khiến, không hiện thì thân bị khô héo.

Như trên 3 ngày không ăn. Ngày 8 hoặc ngày 14 của kỳ Hắc Nguyệt, an tượng làm Hỏa Đàn. Dùng Dương Trịch độc hoa, thiêu 1.008 cái. Lại cầm hoa gia trì 1 biến đập nơi gối Dạ Xoa nữ thì được thương yêu. Nếu cầu thuốc Trường Sinh, Thuốc mắt, vàng, bạc, bảo châu thủy đều tùy ý.

Nếu dùng cây Khư Đà La làm cái giáo 3 chia, nhĩn ăn 3 ngày. Vào ngày Nhật Nguyệt thực, ở trong Thi Đà Lâm an tượng. Dùng hương, hoa, thức ăn uống rộng bày cúng dường, tay phải cầm xoa gia trì. Sau đêm cầm xoa chống xuống đất thì 7 báu liền hiện ra trước mặt, các Thiên nữ vui vầy đông đủ hỏi muốn cần gì? Ca múa hát xướng đều tùy ý sai khiến làm theo. Cầm xoa lên thì trở lại như cũ.

Lấy một tử thi chưa rã nát, tắm rửa sạch sẽ để bên sông lớn, nằmng giữa đầu hương về Đông. Đứng giờ Ngọ, 4 mặt khiến 1 người trước phu cầm đao đứng, hành giả ngồi trên tim Tử thi, lấy Hùng Hoàng nhét vào miệng Tử thi gia trì. Nếu thấy nóng, được hết thấy cung kính. Có tướng khói, được ẩn thân. Có tướng lửa, bay trong hư không.

Lại nhịn ăn 3 ngày, dùng cây A Khu Ca Mộc và thuốc Thịnh Tát Rô Đát Chiến Năng, ngày 8 hoặc ngày 14 an tượng gai trì. Thấy nóng, được cung kính, Thấy khói, được ẩn hình. Thấy lửa, thành Trì Minh Tiên có thân sáng như mặt trời, dốn glâu 7.000 năm.

Lại nhịn ăn 3 ngày. Vào kỳ Hắc Nguyệt, ngày 14 trong Thi Đà Lâm dùng Tử thi chưa hư nát, lấy nước thơm rấm rửa, đặt nằm giữa xoay đầu về Đông dùng hương hoa cúng dường. Hành giả ở trường xoa tóc, ngồi trên thầy chết, lấy đầu lâu đựng đầy Bạch Giới Tử bỏ vào miệng xác chết gia trì, cho hết Bạch Giới Tử. Cầm Đầu lâu bay, làm chủ hết thủy hàng Ẩn Hình trong Hư không.

Lại nữa, không cần Tịnh uế hoặc không ăn, trước tiên tụng đủ 30 vạn biến. Tùy theo lượng, vẽ Đại Oai Lự Ô Sô Sắc Ma Minh Vương, hình tướng rất giận dữ, tay trái cầm chày, tay phải Na Nỗ Ấn, ngó về phía trái. Dùng hình Rồng làm vòng xuyên (Rồng làm thân rắn). Bên trái Minh Vương vẽ Thi Đà Lâm và Hành giả, bên phải vẽ tòa núi. Dùng hoa, thức ăn uống màu đỏ cúng dường. Hắc Nguyệt ngày 8, trước Chế Để (cái tháp) an tượng, rộng bày cúng dường. Tác Nguyệt Đàn, dùng hoa Ưu Đàm Bát La mới, hoa màu đỏ chưa nở. Ngày 3 thời mỗi thời 1.008 biến tức thành nghiệm, hay làm hết thủy các việc, được mọi người cung kính tôn trọng.

Lại dùng cây Tỳ Lê Lặc Hợp Tử đựng đầy Thịnh Tát Rô Đát Chiến Năng Nhật nguyệt Thực để trước tượng gia trì cho được 3 Tướng hiện, sẽ được công lực như trên.

Lại lấy Lưỡi chó dùng lá Tam Kim che lại, Nhật Nguyệt Thực gia trì, khói phát ra đem ngâm trong miệng được Tàng hình.

Lại miệng ngâm Phạ Cực (rễ Xương Bồ) trì Mật Ngôn cho được 3 Tướng thành nghiệm. Nóng thì ghi nhớ không quên, khói thì tàng hình, lửa thì được làm Trì Minh Tiên. Nếu ở nơi đỉnh núi tụng 90 vạn biến được làm Vua Trì Minh.

Lại khát thực không nói, tụng 40 vạn biến, nhịn ăn một ngày. Hắc Nguyệt ngày 14 ở trước Chế Để (Cetya – cái Tháp) an tượng, rộng bày cúng dường. Lại làm Hỏa Đàn, đốt An Tức Hương 1.008 biến, ngày 3 thời làm Tiểu Trì Minh Vương. Nếu xin ăn, không xin An Tức Hương nước phù tử khoáng bỏ vào lửa mãi 10 vạn được như trên.

Lại lấy Ma Thi Bảo Đát Rị Ca (Thiên môn đông) thiêu 1.008 biến gia ra đến.

Lại vào nước đứng đến rún tụng 10 vạn biến hết thấy phục tàng đều hiện, hay mở cột trời, ngừng dứt nghiệp chướng, làm người chết đứng dậy, thắng oán địch.

Lại ngày Nguyệt thực, Ngưu phần làm Đàn, an tượng, dùng chén đồng đỏ đựng đầy Ngưu tô gia trì, uống vào được vẫn trì bất vong. Khói thì được sống lâu, lửa thì được ẩn hình.

Nếu dùng Ô Sao Bạt Ra làm Hỏa Đàn, hạt cải, hạt gai, thuốc độc hoà máu bỏ vào trong lửa thiêu 1.008 biến phục tàng hiện ra, kết Căn Bản Biến Trích Ấn tay cầm chày Khư La như trên mà hàng phục, bảo vật vọt lên.

Nếu nhịn ăn bên sông hằng tụng 30 vạn biến, cửa A Tu La mở. Nếu đọc chữ **Hồng** chỉ núi núi đổ, chỉ sông suối, sông suối khô cạn.

Nếu nhịn ăn trong Thi Lâm tụng 40 vạn biến, La Sát, Quỷ Thần hiện thân đẹp đẽ mà đến nghe theo lời sai bảo. Nếu đọc chữ **Hồng** (Hùm) và đánh nơi đất họ sẽ té nhào, đọc chữ **Sa Phạ Ha** (Svàhà) tức tỉnh lại. Trong miếu Đại Tự tại Thiên nhịn ăn tụng 10 vạn. Đại Tự Tại Thiên Vương hiện lại dùng hương hoa cúng dường, cầu Thiên Vương tất cả đạo thuật đều được như ý. Nếu ở trước Đại Tự Tại Thiên Vương phi nhịn ăn tụng 10 vạn biến, Phi hiện, tùy tâm cầu nguyện, không hiện thì thân bị khô héo mà chết.

Nếu như Pháp trên tụng Mật Ngôn muốn khiến Phạm Thiên, Dạ Ma, Đâu Suất, Thiên Đế Thích và tất cả Thiên Vương hiện cũng được như ý.

Nếu dùng một xác chết đọc chữ **Hồng** (Hùm), dùng chân đạp đầu tử thi, hai chân bằng nhau tử thi đứng dậy la lớn, lấy kiếm cắt đầu thành vàng ròng, nếu không làm vậy thì bảo có oan gia tên ... hãy đem lại đây, tức được như ý.

Nếu dùng Phổ Sa Thiết làm kiếm, ngày Nguyệt thực gia trì, lửa hiện ra, đeo nơi thân bằng Đại Tự Tại Thiên.

Nếu dùng Phổ Sa Thiết làm búa, ngày Nguyệt thực gia trì, lửa hiện ra làm vua Tỳ Xá.

Nếu dùng Phổ Sa Thiết làm đao, ngày Nguyệt thực gia trì, lửa hiện ra làm vua Trì Minh, công lự tối thắng, sống lâu muôn tuổi.

Nếu dùng đất ổ mối làm hình, dùng chân đạp nơi tìm lập Đàn. Dùng Bạch Giới Tử, đọc được, máu để trong bàn tay trái, lấy tay phải bốc mà thiêu trải qua 7 ngày, ngày 1.008 biến, vua và quyến thuộc kính trọng.

Nếu nhịn ăn tụng 40 vạn biến, trước tháp chế để an tượng cúng dường. Dùng Mật Lặc Phạ làm Hỏa Đàn và dùng trái cây thiêu 1 vạn, làm Trì Minh Vương, Trời Rồng thuận phục.

Nếu gia trì hoa, hoặc quẻ 7 biến đem cho người, người cung kính.

Nếu 1 ngày không ăn, Hắc Nguyệt ngày 8 an tượng. Dùng A Thuyết làm Hỏa Đàn, thiêu Hắc ma Du 1.008 biến, vua quan đều cung kính.

Nếu ba ngày không ăn, Bơ, Mật, Lạc, Bạch Giới Tử bỏ vào lửa ngày 3 thời, thời 1.008 biến, 7 ngày làm Trì Minh Vương.

Nếu thiêu bơ mỡ 1.008 biến, vua cung kính.

Nếu dùng Xá Đa Hoa (Hồi hương), Lạc, Mật, Tô hòa lại bỏ vào lửa thiêu 1.008 biến, mỡ 7 ngày tức được vàng một trăm. Nếu thiêu Cách mẽ, cháo sữa 1.008 biến, ngày 3 thời mỡ 1 tháng, ngũ cốc đầy đủ dùng không hết.

Nếu cây Tử Đàn và Bơ, hoa, thiêu 108 biến, ngày 3 thời, mỡ 7 ngày, Ca Na đến.

Nếu Hắc Nguyệt ngày 1 khởi đầu an tượng, lấy củ Ất Ca làm Hỏa Đàn. Ô Ma Du hòa bơ hoa Ca Đắm Ma mỗi biến mỗi thiêu 1.008 biến, mỡ 7 ngày được tiền vàng 8 vạn.

Nếu sữa, mật hòa hoa sen xanh thiêu mỡ 30 vạn, phục tàng hiện.

Nếu triệu người. Trong rừng Thi Đà bố tượng, hương hoa cúng dường, lấy Tử Đàn làm hình kẻ kia, Khư Đà La Mộc làm Hỏa Đàn, nam chân phải, nữ chân trái mỗi bước mỗi thiêu cho đến hết. Trong trăm do tuần nội trong tháng liền đến, nếu trong Thi Lâm an tượng, dùng Tử Đàn bôi Đàn, lấy nước hòa đất một nắm đắp hình kẻ kia, từ chân phải chặt mà thiêu cho hết, tức họ tôn trọng.

Nếu trong Thi Lâm bố tượng, hương, hoa, ẩm, thực, cúng dường, bỏ Hê Ma Sa vào lửa mạn 1.008 biến, được tôn trọng.

Nếu thiêu A Đề Mục Ca Đa hoa mỡ 10 vạn biến, tức được tôn trọng.

Nếu trong Thi Lâm dùng cây Vĩ Tịch Ca làm Hỏa Đàn. Thiêu Ma Ha Ma Sa ngày đêm, hết thấy chúng Tỳ Xá Giá La Sát tôn trọng, nếu có oan gia khiến La sát làm bệnh.

Nếu dùng cây Tất Đà làm Hỏa Đàn, lấy phân đừa con bò đầu lòng mới sanh hòa bột Tử Đàn làm viên. Ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mỡ 14 ngày được ngàn con bò.

Nếu Bạch Đàn hương, mũ thông thiên ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mỡ 21 ngày được năm sở đại trang.

Nếu dùng cây thông bỏ vào lửa Ma Đốt Ra 1.008 biến, mỡ 7 ngày được tiền vàng 1.000 vạn.

Nếu ăn bún và uống nước, bố tượng cúng dường, ngồi tòa cỏ tranh. Ngày rằm niệm tụng không gián đoạn, nhịn ăn ba ngày, ngày 14 an tượng cúng dường, dùng đậu Bạch Giới Tử đốt đèn chặt Trầm Hương bỏ vào lửa Bát La Xa 1.008 biến, tượng động hoặc có tiếng **Hồng (Hùm)**. Nếu tượng động làm Trì Minh Luân Vương. Nếu mất cử động hoặc kêu tiếng **Hồng** cũng vậy.

Nếu lấy hương thơm trộn Ngưu, Tô mà thiêu mỡ 1.008 biến, được một bày bò, bò không chạy mất và tật bệnh. Nếu bơ mật trộn lại cùng bông lúa bỏ vào lửa Ất Ca mỡ 10 vạn biến, ngũ cốc đầy đủ.

Nếu vào sông biển dùng hoa sen đỏ quăng vào nước, tụng mỡ 6 tháng. Sau lại nhịn ăn 3 ngày. Bạch Nguyệt ngày 8 bố tượng cúng dường, dầu mè đen trộn hương thơm, chặt cây Tử Đàn bỏ vào trong lửa ngày đêm. Cát Tường Thiên Nữ hiện dùng Bạch Đàn gia thêm cúng dường. Thiên Nữ hỏi: “*Câu việc gì?*”. Đáp: “*Trì Minh Luân*”

Thiên". Thiên Nữ liền vào trong miệng Hành giả, không có Thiên Long, Quỷ Thần nào dám đối địch.

Nếu Tô, Mật, Lạc trộn lại và hoa thơm bỏ vào trong lửa 1.008 biến, được vợ trình liệt.

Nếu Hắc Nguyệt ngày 8, bơ, mật trộn lại với bông lúa, bỏ vào trong lửa 1.008 biến, ngày 3 thời mẫn 7 ngày được 1.000 đại trang.

Nếu cúng dường tượng. Huỳnh Giới Tử hòa Uất Kim bỏ vào trong lửa Phạ Tra, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mẫn 7 ngày, quốc vương cung kính.

Nếu cúng dường tượng dùng củi A Đề Mục Ca Đa làm Hỏa Đàn, dùng hoa thiêu mẫn 10 vạn biến, Đại thần cung kính.

Nếu cúng dường tượng bỏ hoa Dạ Hợp vào lửa thiêu mẫn 1.008 biến, Phi cung kính.

Nếu lấy hương thơm trộn Mật làm hình Ca Na trong 7 ngày chặt bỏ vào lửa, được ngàn người tôn trọng.

Nếu trong Thi Lâm ngồi trên Cô Lôu, lấy củi trong Thi Lâm làm Hỏa Đàn, rảy máu vào lửa ngày đêm. Trà Cát Ni hiện dùng máu hiến Ứ Già cúng dường, hỏi rằng: "Cần việc gì? Nguyện gì đều được, Thiên thân kính ngưỡng".

Trong Thi Lâm Hắc Nguyệt ngày 14 lấy Tử thi trần truồng cắt thịt bỏ vào lửa từ đầu hôm cho đến nửa đêm. La Sát làm hình phần nô lại nghe lời sai, mỗi ngày được hai bộ áo quần, tiền vàng 100 văn, nếu lấy hoa trong Thi Lâm thiêu 1.008 biến, Thư Đà cung kính.

Nếu dùng sáp làm hình Tỳ Xá Già chặt bỏ vào lửa, Tỳ Xá Già hiện lại nghe lệnh. Ngày được một bộ y phục.

Nếu chặt Vô Ưu mộc, dầu Sa Thận Hoạn bỏ vào lửa thiêu qua 1 tháng thành Trì Minh Vương.

Nếu bỏ Huân Lục Hương vào trong lửa A Khu Ca, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, qua 1 tháng được một đại trang.

Nếu dùng đồ ăn uống, hoa cúng dường tượng, tụng 1 biến rải 1 hoa trước tượng, mẫn 100 vạn biến làm Trì Minh Vương.

Nếu dùng hoa Ma Lạc Ca, đồ ăn uống cúng dường, rải 10 vạn hoa, thấy hiệu nghiệm. Nếu thường trì niệm chú này, không có các nạn.

Nếu dùng bơ, dầu mè đen bỏ vào lửa, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mẫn 7 ngày được đại trang.

Nếu gia trì cây Khư Đà La làm một cái cọc, chú 108 biến đóng trong nhà oan gia, cả nhà liền khởi tâm lành.

Nếu lấy tua long hoa bỏ vào lửa Khư Đà la ngày 1.008 biến, qua 1 tháng Ca Na đến.

Nếu Tô, Mật trộn lại, và hoa Hồi Hương bỏ vào lửa Ngưu Tất mẫn 10 vạn biến, trong nhà bảy báu vọt lên.

Nếu Tô, Mật, Lạc trộn A Bà Mật Ca bỏ vào lửa Đốt Phạ Ca mẫn 10 vạn, vua cung kính.

Nếu Hắc Nguyệt ngày 1 dưới cây A Khư Ca Canh Thể Ca hoa và Bơ Mật, Lạc bỏ vào trong lửa mẫn 10 vạn, được tiền vàng 1.000 văn.

Nếu trước Chế Đế bố tượng cúng dường, bỏ Cu La Tra hoa vào lửa Khư Đà La mãn 7 ngày, Đại Oai Lực Ô Sô Sa Ma hiện lại ban cho các nguyện.

Nếu bỏ A Xả hoa vào trong lửa Khư Đà La 1.008 biến, mãn 7 ngày, phục tàng hiện.

Nếu bỏ A Ca Tất Địa hoa vào trong lửa Khổ Luyện 1.008 biến, mãn 7 ngày được tiền vàng 1 vạn văn.

Nếu dùng Nội Ma Lặt Địa hoa, Tô, Mật, Lạc bỏ vào lửa Đả Bắc Ca, qua một năm tụng 10 vạn biến được tiền vàng 10 vạn văn.

Nếu dùng Ni Phát Phạ Ra Hê, Tử Đàn cúng dường, niệm Chú suốt ngày đêm, kể kia lại ban cho vàng ròng 1 cân.

Nếu vào trong sông biển đến rún, dùng A Ca La đốt hương, dùng hoa thơm bỏ vào nước mãn 10 vạn biến, làm Đại Trì Minh Vương, Trời Người quy mạng.

Nếu lấy vỏ cây A Thuyết Địa và Bơ, Mật, lạc thiêu mãn 10 vạn làm Tiểu Trì Minh Vương.

Nếu dầu mè, Tô, Mật, Lạc hòa lại bỏ vào trong lửa mãn 10 vạn nguyện thành, chặt cây Tùng bỏ vào trong lửa 10 vạn cũng vậy. Nếu bơ mật trộn lại, chặt rễ mật Lặt Phạ bỏ vào lửa mạn 10 vạn được giàu có lớn.

Nếu Hắc Nguyệt ngày 8 cúng dường tượng, lấy hoa Uất Kim bỏ vào lửa, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mãn 7 ngày được giàu có lớn.

Nếu bên chỗ có Rong ngày Rằm bố tượng, cúng dường Long Nảo hương, tua Long hoa bỏ vào lửa mãn 10 vạn biến, Rong tức cung kính cho bảo châu 10 vạn hạt.

Hắc Nguyệt ngày 8 trong miếu Đại Tự Tại Thiên dùng A Đề Mục Ca Đa hoa trộn bơ, mật, lạc bỏ vào trong lửa, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, qua 7 ngày được đại trang 5 sở. Nếu bỏ Cốt Lộ Thảo mãn 10 vạn, sống lâu.

Nếu bỏ Đốt (quật) Dã Ca Dục tán hoa trong minh hỏa mãn 1 vạn, vương nữ tôn trọng.

Nếu Cánh Mễ hòa dầu mè đen bỏ vào trong lửa Chỉ Cu Tra 1.008 biến, nhiều tội tở.

ĐẠI OAI LỰC Ô KHU SA MA MINH VƯƠNG KINH **QUYỂN THƯỢNG (Hết)**

21/10/2003

ĐẠI OAI LỰC Ô SÔ SẮC MA MINH VƯƠNG KINH

QUYỂN TRUNG

Hán dịch: Đồi Đường, Bắc Thiên Trúc Tam Tạng A CHẤT ĐẠT TẢN dịch Phan ra Hán.

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Nếu Cánh mẽ trộn Ngưu Tô bỏ vào lửa thiêu mãn 10 vạn biến, tức sanh con có đủ tướng tốt.

Nếu Nhựa thông hòa Tô bỏ vào lửa thiêu mãn 10 vạn biến, trong nhà tiền của, bảy báu tăng thêm.

Nếu dùng đồ ăn uống, hương hoa cúng dường tượng, nơi trên đất trước tượng vẽ người hoặc vua. Hành giả ngồi trên tim hình tụng 10 vạn biến, kể kia cùng bà con cung kính.

Lấy Bạch Giới Tử và hoa Uất Kim trộn lại bỏ vào lửa Ca Bạt, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mãn 7 ngày vua và bà con cung kính.

Lấy bột Ma Sa hòa dầu Giới Tử làm hình vua, từ đầu hôm cắt bỏ vào trong lửa Bát Ra Xà cho đến hết, kể kia cung kính.

Nếu lấy dầu mè đen cánh mẽ trộn lại bỏ vào trong lửa, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mãn 7 ngày Thủ Đà tôn trọng.

Nếu bỏ mè vào lửa thiêu 1.008 biến, Ca Na tôn trọng.

Lấy bột Cánh Mẽ làm thành hình oan gia, lấy cành Cu Tra Chi làm cái cọc gia trì 1.008 biến, đóng miệng hình, tức không nói được.

Lấy củi tàn trong Thi Lâm vẽ La Sát tụng vạn biến khiến oan gia ma ra ninh. Nếu muốn giải, dùng hương hoa cúng dường tượng, tượng mặt xây về bắc, Giới Tử, độc dược, máu trộn lại bỏ vào trong lửa Mật Đát Ca Đa 1.008 biến, tức mất hiệu.

Lại nói Yết Ma Đàn. Trước tượng mặt xây hướng Đông, niệm tụng xong rồi mới làm Đàn này. Ở bên bờ sông biển lớn, hoặc trong Thi Đà Lâm, hoặc trong núi cao như Pháp tô đất như trước vẽ viện mở một cửa, ở phương chính tám khuỷu ở giữa vẽ Đại Oai Lực Ô Sô Sắc Ma Minh Vương, bên phải vẽ Nhạ Lăng Đa Dả Lị Ninh Minh Vương hình giận dữ mắt trợn, bên trái vẽ A Tra Tra Tăng Da Minh Vương, trong cửa góc bên phải vẽ Đại Tự Tại Thiên Vương và Phi. Góc bên trái vẽ Na La Diên Thiên Vương bốn tay đều cầm khí tượng. Đông Bắc vẽ Na Na, một góc trong chày Kim Cang hướng Tây dây đỏ, một góc là A Bạt Ca La Long Vương Ấn, hướng Nam một cây kiếm đen trong Đàn các tôn vị dùng tâm Mật Ngôn gia trì than ngoài Đàn phướng làm Phạm giới đạo, dùng đồ ăn uống hương hoa cúng dường, vào Đàn đều dùng tâm Mật Ngôn gia trì. Lấy Hùng Hoàng nghiền mài ra bột hòa sữa bò làm viên, năm lá A Thuyết Địa để trong Đàn, đem viên thuốc để trên, Hành giả dùng tướng phần nộ gia trì, lửa phát ra lấy một viên cho chư Thiên, một hoàn thí cho người thành tựu trước,

một hoàn cho người giúp đỡ. Còn một hoàn nghiền bột bôi nơi trán, hầu, tim thành Thiên Minh Tiên Thân có Anh lạc, tóc xoay về bên phải màu xanh, tướng mạo dị thường sống lâu 1.000 tuổi đồng chư Thiên. Nếu khói sanh làm vua trong Ấn Hình Tiên. Nếu nóng hay khiến chúng sanh thấy đều vui vẻ phục tùng, cung cấp tài bảo sống lâu trăm tuổi. Nếu không có 3 Tướng, đem bôi nơi trán, mọi người tôn trọng. Nếu dùng Thư Hoàng hoặc Ngũ Hoàng thì cũng được như trên.

Nếu lấy Hoàng Đơn hòa máu của mình để trong Cô Lôu sạch sẽ an trước tượng gia trì, phát ra lửa lấy một ít bôi trán vua và hết thủy Thiên Tiên ... y như Pháp trên.

Nếu tắm rửa mặc y mới Ca Khư Sái La Tế Năng lụa xông hương, trong Đàn ngồi trì niệm trong thân phát lửa, khói ra pháp lực như trên.

Lấy tua hoa sen đỏ, tua Long hoa tán bột hòa Tô Mật đựng đầy trong chén vàng, để trong Đàn gia trì cho đến khi ra lửa thành Cam lồ, uống vào thành Đại Tự Tại Thiên sống nhiều kiếp không bị đói khát, phát khói tàng hình, nóng được Tổng trì bất vong sống lâu ngàn năm không bệnh, tất cả chúng sanh đều cung kính.

Nếu ngày Nguyệt thực, chén đồng đỏ đựng đầy sữa dê đem gia trì, lửa hiện làm vua chư Thiên sống lâu đồng Nhật Nguyệt, khói hiện thọ mạng trăm tuổi.

Lấy Sắt Phổ Tra làm tam xoa, hoặc Khư Đà Ra dài 12 chỉ, Hành giả tắm rửa lễ khắp không nói năng, gia trì 30 vạn, Khi có Nguyệt thực để trong Đàn gia trì Xoa ra lửa, thân thành Đại Tự Tại Thiên, mặt có 3 mắt, oai lực cũng vậy. Phát khói làm vua trong các Tiên ẩn hình, nóng thì có Đại oai lực.

Lấy Sắt Phổ Sa làm chày dài 16 chỉ, dùng Tử Đàn Hương mà bôi. Hắc Nguyệt ngày 8, 14, Nguyệt thực, A Hạt Thực lập Đàn như trên. Nơi đạo lộ lấy ít cỏ sạch mà trải, để chùy trên cỏ, lấy Ngũ Hoàng, Bơ, Mật gia trì, mật để trên chày tụng 1.008 biến, các Quỷ Thần và Tỳ Na Dạ Ca và A Tra Tra Ha Tăng thấy cũng không sợ, kết Na Nỏa Ấn, trì chú thủy đều thối tán. Sau đó cầm mà gia trì, phát lửa được Đế Thích vị, đầy đủ ngàn mắt, làm vua 32 cõi Trời. Chúng A Tu La đều lại đánh lễ dâng nạp con gái, sức phục Ma Vương. Khói hiện làm vua Tiên ẩn hình, nóng thì sống trăm năm, Trời Rồng thuận phục. Nếu làm 3 Kim luân trong Thi Lâm lập Đàn như trên, chỉ ở trước để Luân bố tô 1.008, trong Đàn tay phải cầm Luân gia trì, lửa hiện thành vua trong Luân Tiên, oai lực thắng hơn Thủ La và Đế Thích, thân tiên kính ngưỡng, mạng chung sanh A Nỏa Ca Phạ Điển cung. Nếu cây Khư Đà La làm kiếm, lấy 3 lá vàng che 3 chỗ gia trì khiến kiếm hiện màu xanh, tức đứng nơi đất ấy trải một ít tro sạch dùng đầu kiếm chống ngay giữa tro, tất cả Tiên ẩn hình đều hiện làm lễ rồi đi. Lấy tro đó một ít cho đồng bạn, kẻ kia cũng được thành Thiên Tiên.

Lấy Khư Đà La làm Gia Na(Gadà_ Cây côn) , dùng hoa đỏ che trên, như trên cầm gia trì, lửa hiện thành Tỳ Sa Môn Thiên Vương chủ Đại Lực Dạ Xoa, vô lượng Quỷ Thần theo quanh bay lên A Nỏa Phạ cung sống lâu một đại kiếp. Nếu lấy Tát Rô Đát Chiến Năng mộc hòa Ma Ra Hạm Minh dùng chén vàng mà đựng, lại dùng chén vàng đầy lại như trên bôi Tô mẫn 1.000, sau đó cầm chén trong tay gia trì lửa hiện, lấy bột bôi mắt bay đi tự tại, chư Thiên đoan vây giúp đỡ, sống lâu nhiều kiếp.

Lại Pháp A Tỳ Giá Rô Ca trong Đại Hạ Lâm lập Đàn dùng tâm Mật Ngôn gia trì máu của mình một biển rải nơi đất, chờ khô rải nước sạch, lại dùng tro Hạ Lâm mà đồ, vẽ Giới, Đạo, Viện ba góc ba khuỷu mở cửa Bắc, ngoài cửa vẽ La Sát tóc dựng

tướng giận dữ dùng xương người trang nghiêm, tay phải cầm đầu lâu đầy máu, miệng như đang uống. Giữa Đàn vẽ Na Nỗa ấn có lửa, ba góc vẽ Khư Tra Vọng Ca và Tỳ Xá Già, dùng thịt chó cúng La Sát và Tỳ Xá Già trước để rượy, Hành giả trần truồng xoa tóc dùng ngón trỏ, ngón giữa, ngón vô danh bôi máu nơi trán, hai vai, tim, hầu, tâm giận dữ đi theo bên trái Đàn một vòng rồi đứng lại gọi tên Ô Sô Sa Ma. Lại vấy máu mình nơi Đàn, dùng hoa đỏ làm tràng treo quanh viện, cơm cánh mễ trộn máu đựng trong Cô Lôu để trước Đàn dùng nấu tràng hoa, Hành giả ngồi tôn cứ (Ngồi xổm) cầm gân, xương, máu người, bặm miệng, nghiêng răng, tướng giận dữ tụng Mật Ngôn, trong máu hiện ra lửa có vô lượng Thịnh Đát Không nhưng không hại người, đừng sợ, A Tra Tra Ha Tăng và các Quỷ Thần thân đều có lửa, đủ các tướng ác hiện ra hỏi: “Muốn cầu việc gì tùy ý mà xin”. Nếu trong nước có chiến tranh lớn, ác nhân muốn phá hại Tam Bảo khiến cột trời thay đều thối tán.

Lại không chọn ngày giờ y trên làm Đàn tam giác, chỉ bỏ tràng hoa, Cô Lôu dùng củi Kiên Ca Tra làm Hỏa Đàn, bột Cô Lôu, thuốc độc hòa máu bỏ trong lửa thiêu 1.008 biến oan gia Ma Ra Ninh (bị làm mị).

Lại nữa lấy áo trong Thi Lâm một khuỷu trong Thi Lâm hoặc nơi đây đường đi làm Đàn, dùng máu rải Đàn phía bắc, lại dùng máu mình mà vẽ, tóc dựng hình tướng phần nộ có bốn tay, một tay cầm đầu lâu, một tay Na Nỗa Ấn, một tay cầm đầu người, một tay cầm chày, dùng da cạp quần làm quần. Hắc Nguyệt ngày 8 trong Thi Lâm bố tượng dùng đồ ăn uống, hoa màu đen cúng dường, Hành giả ngồi tôn cứ (ngồi xổm) dùng tro vẽ oan gia hình, máu và Bạch Giới Tử để trong đầu lâu, Hành giả ngồi trên oan gia dùng cây gai Kiến Ca Tra làm hỏa Đàn bỏ máu và Giới Tử thiêu ngày đêm, oan gia bị Ma ra ninh. Làm ba ngày cả nhà bị (Mị ám)

Nơi ruộng khô, nơi tang ma ngồi tôn cứ bỏ muối hòa máu trong lửa Kiến Tra Ca, 1.008 biến ma ra ninh.

Nếu bố tượng, trước tượng dùng tro, than vẽ oan gia ngồi trên tim hình bỏ vào trong lửa cây thiêu tử thi, máu và tro ngày đêm cả nhà ma ra ninh.

Lấy áo lót nhuộm máu, vào nước đến rún tụng Chú cho đến máu khô, kẻ kia bị nóng.

Trong Thi Lâm bố tượng, thịt chó hòa dầu Bạch Giới Tử bỏ vào lửa 1.008 qua mười lăm ngày ma ra ninh.

Lại Đàn Phiến Đẻ Ca, nơi tịnh thất, bên bờ sông làm Đàn vuông bốn khuỷu, ở giữa vẽ Kim Cang bộ mẫu, bên phải vẽ Kim Cang Quyền Minh Phi, bên trái vẽ Kim Cang Tỏa Minh Phi, góc trong trước bộ mẫu vẽ Đại Oai Lực Ô Sô Sắc Ma Minh Vương, một góc vẽ Kim Cang Thủ Bồ Tát, bốn góc trong và trong Đàn đều trải lá A Khu Ca, trên lá để bình nước dùng hương, hoa, ẩm thực cúng dường, dùng củi Bát La Xa đốt, bỏ Tô kê ma nắng ninh 1.008 biến và sữa mỗi biến kêu Ô Sô Sa Ma Sa Phạ Ha 1.008 biến, quan sự tiêu, bệnh hết.

Lại như trước làm 7 ngày, trong nước có bệnh tật, lấy dầu mè, Tô, Mật, Lạc thiêu 1.008 biến, bệnh hết.

Lại như trên làm Đàn, bố tượng, đem tượng bỏ vào trong sữa bò xong đem ra an trì, bỏ Bơ vào lửa trên thiêu 1.008 biến, bình đựng nước thơm gia trì 7 biến, đem bình để nơi người bệnh, rải nơi mặt nói: “Nguyện người hết bệnh”. Lấy bình đựng đầy

nước sạch để trong Đàn trì 1.008 biến bảo tắm bình tức hết. Lấy Ô Đàm Bát La làm thìa trước 3 lần tụng 3 lần mức Tô bỏ vào lửa A Thuyết Tha, một biến xưng tên người bệnh một lần, 1.008 biến tức hết.

Nếu gia trì bột gạo, cơm trộn Bơ cho ăn qua 7 ngày tức hết.

Như trên bố tượng, lập Đàn dùng Ô Đàm Bát La ngâm sữa bỏ vào lửa Phấn Minh 1.008 biến, qua 7 ngày tức hết.

Bố tượng dùng dầu mè, Tô, Mật, Lạc bỏ vào lửa Phấn Minh một ngày 1.008 biến, qua 7 ngày oan gia ma ra ninh.

Bỏ sữa vào lửa Phấn Minh, mỡ vạn biến ma ra ninh.

Lấy tượng bỏ vào sữa hoặc Tô, xong đem ra bố (an bày), bỏ sữa vào lửa Phấn Minh, và gia trì nước thơm rải, kể kia tức hết.

Lấy Tô nấu bánh ngon và Mật, Tô, Lạc, Sữa cúng dường tượng. Lấy cơm Cánh mẽ hòa Lạc, hoặc Tô, Sữa, Mật hòa bỏ vào lửa A Thuyết Tha, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mãn 7 ngày, giàu có.

Trong Phật điện hoặc thần miếu, cúng dường tượng như trên bỏ Long Nảo Hương vào trong lửa rơm, ngày 3 thời, thời 108, mãn 7 ngày, bảy báu và lục súc tăng thêm.

Lại dùng Bạch Đàn Hương khắc tượng Bốn Tôn dài sáu chỉ, Hành giả đội vào trong nước đến cổ tụng Mật Ngôn, trong nhà Quỷ làm bệnh chết. Làm 3 ngày trong thành, Quỷ bệnh bỏ đi, 7 ngày làm, trong nước Quỷ bỏ đi. Nếu lấy cây A Thuyết Tha làm tòa để tượng trên dùng Ngưu phần làm Đàn nơi đường đi bố tượng cúng dường, lấy Bơ làm đèn, mặt tượng hướng Tây ngồi trên tòa cỏ tròn dâng nước Bạch Đàn phụng thỉnh gia trì 7 biến, thỉnh Bốn Tôn nhập vào tượng, lấy Xà Đế hoa bỏ trong sữa rồi thiêu ngày đêm, trong trang bệnh hết, làm 7 ngày đêm trong nước bệnh hết.

Lại nữa dùng Uất Kim vẽ Bốn Tôn, hành giả thọ tám Giới, Trì Trai, đầu đội tượng cúng dường hoa Thuyết Phan, đi nhiều bên phải trang một vòng, bệnh hết.

Lại lấy cây Ấn Tra hoặc A Thuyết Tha khắc Bốn Tôn nơi ngã tư dâng hoa ... cúng dường tượng lấy tóc và bột xương người bỏ vào lửa Ấn Tra ngày ba thời, thời 1.008 biến, trong trang bệnh hết.

Lại nữa ngày Quý Tú, hương, hoa, ẩm thực cúng dường lấy mũ cây A Thuyết Tha, rẽ đào hương Bắc, năm thứ tịnh của trâu hòa nước sạch rửa cỏ, hoặc rửa cây Tử Đàn, ngày tháng làm Đàn vuông để cây nơi đó lấy đao, búa khắc tượng trong dùng Căn Bản Mật Ngôn gia trì cây, hương hoa 7 lần rửa, Hành giả thọ tám Giới 10 Thiện, bốn bên Đàn bỏ Tô vào lửa 7 biến. Kết Căn Bản và Na Nỗ Ấn khiến thọ mộc trong Đàn khắc tượng Bốn Tôn, tay trái cầm chày tay phải Na Nỗ hình giận dữ ngó về bên phải thế như đứng theo Căn Bản Ấn. Hành giả ở bên trì tụng liên tục, trong ngày phải cho xong dùng nước Đàn Hương mà rửa, dùng đồ ăn uống hương hoa cúng dường, dùng màu sắc đẹp trang nghiêm, trên cổ tượng bôi đỏ hoặc vàng. Cho đến ngày 1 lập Đàn, dùng đồ ăn uống hương hoa An Tức Hương cúng dường Tam Bảo, trong ngày đó trước tượng bắt đầu tụng cho đủ 10 vạn. Chờ Nguyệt Thực lập Đàn bố tượng, tượng xây về hướng Tây, cúng dường đồ ăn uống, hương hoa, Tử Đàn, thiêu An Tức Hương kết Na Nỗ Ấn, gia trì Ấn phát lửa nhập vào đánh hành giả được làm Trì Minh Vương.

Bên bờ sông cúng dường tượng này làm theo khuỷu tay của Đức Phật (hai thước bốn tấc) làm mười vạn Chế Để (Thập thờ), tụng Mật Ngôn 30 vạn cho đến ngày Hắc Nguyệt ngày 8, 14 gia trì, phát ra lửa làm Trì Minh Vương.

Lại Hắc Nguyệt ngày 8 y nghi quỹ cúng dường án Ác Tra Tha lấy rễ, tay trái cầm chày, tay phải để 5 ngón nằm nơi tim, chân trái đạp Tỳ Na Dạ Ca, chân phải đạp Na Nỗ, khiến Na nỗ đập đầu Tỳ Na Dạ Ca, lấy Hoan Án Cu Tra trộn dầu Giới Tử bỏ trong lửa Án Cu Tra ngày đêm mãi vạn biến, nửa đêm có tiếng la lớn đến giờ Ngọ dùng cây Khư Đà La bôi dầu Giới Tử bỏ trong lửa Án Cu Tra 1.008 biến, mãi 7 ngày Tỳ Na Dạ Ca chết. Nếu bỏ sữa vào trong lửa 1.008 biến, trừ tai.

Lại dùng đất ổ mối làm hình Tỳ Na dạ Ca 1 khuỷu. Trong Thi Lâm làm Đàn để hình cây Khư Đà La dài 12 chỉ hoà độc được và máu bỏ vào trong lửa Khư Đà La mãi vạn biến, nửa đêm hình la lớn được Tất Địa. Sau đó làm Pháp Tỳ Na Dạ Ca đều được thành tựu, không bị phiền não.

Lại trên lụa 1 khuỷu vẽ Đại Oai Lực Minh Vương tay trái cầm đầu lâu, ngón trở thẳng, tay phải cầm Na Nỗ, trước tượng vẽ Tỳ Na Dạ Ca quỳ gối chấp tay, chân trái đạp 1 Tỳ Na Dạ Ca. Lập Đàn bố tượng, dùng hương, hoa, ẩm thực, Tử Đàn Hương cúng dường đều màu đỏ bỏ trong lửa Khổ Luyện thiêu hết thấy các ác Quỷ Thần đều hiện ra kêu lớn **Tra Ha Tra Ha** không nên sợ. Tỳ Na Dạ Ca hỏi rằng: “Có cần gì kêu ta” không được trả lời, được Tỳ Na Dạ Ca Tất Địa, sau đó không sợ các nạn. Nếu Tỳ Na Dạ Ca làm chướng, trước tượng tụng 1.008 biến, nạn tức dừng. Nếu vào nước đứng đến cổ tụng 1.008 biến, các loại đều lui.

Lại lấy 5 thứ lụa, danh hương, trái cây mới để trong bình đầy nước sạch, quả Am Ma La che miệng bình, Ngưu phần làm Đàn để bình ở giữa gia trì 108 biến. Nếu có Tỳ Na Dạ Ca làm bệnh hoặc bị Quỷ mi, hoặc 16 tuổi trở xuống bị Quỷ Thần tức trừ, phụ nhân quá tháng không sanh, đem tắm tức sanh, người ít phước đem tắm tội diệt, được giàu có.

Nếu gia trì rễ Xương Bồ 1.008 biến, ngậm trong miệng, tranh tụng được thắng.

Nếu thiêu A Bát La Chỉ Đa hoa mãi vạn biến, tránh binh nạn. Nếu tụng Mật Ngôn 7 biến cột tóc trên đầu trừ binh nạn. Nếu đồng nữ xe dây cột 7 gút đeo nơi cánh tay, độc không thể hại.

Nếu bị ma quỷ, gia trì nước sạch rảy nơi mặt, kết Na Nỗ Ấn trì Chú, tức hết.

Nếu bị độc gia trì nước sạch rảy nơi mặt, hoặc gia trì lá Khổ Luyện 7 biến đập nơi thân, tức lành.

Nếu bị Rong làm hại, gia trì nước sạch 108 khiến uống, tức trừ.

Nếu bị ác sang, đình sang gia trì nước 7 biến hòa nước mà bôi, tức lành.

Nếu gặp oán địch, kết Na Nỗ Ấn tụng 108 biến, kẻ kia liền khởi tâm lành, gặp kẻ ác cũng vậy.

Nếu bị người chửi mắng, kết Na Nỗ Ấn, kẻ kia không nói được.

Nếu nhớ niệm Mật Ngôn, Bồ Tôn theo hộ, các Ma không dám gần, dừng đao, tặc, nước, lửa, giặc giã.

Trước khi ăn gia trì 7 biến, trừ các độc.

Nếu bị điên hoặc bị ếm mà điên, kết Na Nỗ Ấn để nơi tai tụng 7 biến.

Nếu trừ bệnh điên lấy 2 chén sành úp lại, kết Na Nõa Ấn bên tai tụng 7 biến, đỡ chén tức lành.

Nếu trừ các bệnh có báng trong bụng gia trì đầu mè bơi nơi bụng tức lành.

Nếu gia trì nước sạch rảy 10 phương, mỗi biến mỗi gút dây, mãn 7 biến đeo nơi tay, tự hộ và hộ tha.

Nếu bị qua chỗ uest tụng Chú tức giải.

Gia trì ngón cái phải 7 biến, dùng ấn vào trán, hai vai, tim, hầu, hộ thân trừ sự tử, hổ, lang, các chỗ sợ hãi.

Nếu sáng chiều tắm gội dùng hoa cúng dường Bồ Tôn 108 biến trừ binh nạn tai hoạnh, người thấy vui vẻ.

Nếu bị việc quan và sợ hãi, như trên cúng dường trì tụng tức ngưng.

Trong nước có giặc già để tượng trong A Bà Mật Lị Ca (Ngưu Tát), bỏ Tô, Mật, Lạc trong lửa A Bà Mật Lị Ca tụng vạn biến, tức thối tán.

Nếu trừ thuốc độc, Ngưu phần làm Đàn bố tượng, chặt cây Khư Đà La 21 cái, bôi dầu hạt cải bỏ vào lửa thiêu.

Nếu bị Quỷ mị, gia trì bình nước sạch 108 biến, tắm tức hết.

Nếu bị cột trời, trì Mật Ngôn tức giải thoát.

Nếu bị lác, gia trì Tử Đàn hương 1.008 mà bôi.

Lấy bột rễ Xương Bồ trộn Mật gia trì 1.008 biến, uống vào trừ điên (bệnh ghê lác).

Nếu bị lác gia trì hoa Hằng Sơn 1.008 biến đội trên đầu.

Nếu bị lang ben, phong, cùi ... thiêu hoa Hẹ trong lửa Khư Đà La 1.008 biến.

Khiến đồng nữ tắm gội thoa Bạch Đàn Hương, mặc quần áo mới đeo Anh lạc, Ngưu phần làm Đàn tán rải hoa đỏ, đầu đội tràng hoa đỏ, gia trì hoa đỏ 7 biến cầm nơi tay đập mặt lại, đốt An Tức Hương, kết Na Nõa Ấn gia trì. Bồ Tôn giáng hỏi việc.

Bị Quỷ Thần, lấy Tát Ra Ba trộn hương thiêu, kết Na Nõa Ấn gia trì, tức lành.

Lấy bột Giới Tử làm hình kẻ kia, chặt bỏ vào trong lửa cho đến hết. Mãn 7 ngày, ma ra ninh.

Dùng trong trong Thi Lâm vẽ kẻ kia trên đầu lâu, lấy củ dư thiêu tử thi mà đốt trì Chú trong 7 ngày bị ma ra ninh, không Pháp nào giải được.

Lấy than trong Thi Lâm trộn nước đắp hình kẻ kia, hoặc dùng than vẽ kẻ kia, lấy đinh đóng nơi miệng gia trì 21 biến hoặc 108 biến, tức không nói được.

Lại như trên vẽ hình kẻ kia, trên miệng đốt lửa Khổ Luyện, ngồi trên tim hình, thuốc độc, máu, muối, Giới Tử trộn lại thiêu 108 như trên.

Lại như trên vẽ hình, ngồi trên đầu nơi tim đốt lửa, bị ma ra ninh.

Như trên vẽ hình đóng đinh nơi tim, ngồi trên chân đốt lửa nơi đinh mãn 108 ma ra ninh. Nếu nhỏ đinh gia trì sữa 108 biến đem tắm, giải.

Gia trì bột Tán Vĩ Bam Chiến 108 biến, bôi nơi mắt, mọi người tôn trọng.

Gia trì nước sạch rửa mặt, vua tôn trọng.

Gia trì nước sạch rửa mặt, kiện tụng thắng.

Vỏ rắn bỏ trong lửa Khổ Luyện, hoặc Khư Đà Ra ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mãn 7 ngày, ma ra ninh.

Trong Tịnh thất, ngã tư đường, Thi Lâm, giữa trưa thiêu lông cánh quạ trong lửa Ma Ha Ca La 1.008 biến, như quạ bay.

Bỏ sữa trong lửa 1.008, ngừng.

Nếu ly hợp ba ngày nhịn ăn, giờ Ngọ bỏ xương Rắn trong lửa Ca Hắc 1.008 biến, mãn 7 ngày.

Lấy máu mình trộn thuốc độc, nửa đêm bỏ trong lửa Thi Lâm 1.008 biến, qua 7 đêm, ma ra ninh.

Tụng Bộ Mẫu Chân ngôn bỏ Bơ thiêu 1.008 biến, lại tụng Căn Bản Chân ngôn, bỏ sữa bò thiêu 1.008.

Nhịn ăn trước 3 ngày trong miếu Đại Tự Tại Thiên bố tượng cúng dường đầy đủ rồi ngủ. Trong mộng Bốn Tôn bảo chỗ có phục tàng.

Hắc Nguyệt ngày 8, nửa đêm trong Tịnh thất hoặc trong Thi Lâm, lấy máu hòa thuốc độc Ma Đốt Ra Tử bỏ trong lửa Ma Đốt Ra 1.008 biến, mãn 7 đêm lấy Ô Sái Na Năng bỏ vào lửa 1.008.

Lại trước tượng tụng 10 vạn biến, 3 ngày không ăn, ngày thứ tư 2 thời vào trong nước đến cổ, kết Na Nõa Ấn hoặc Đả Xa Quyền ấn hoặc Chùy Ấn, Quyển Sách Ấn, Kiếm Ấn, trì Chú cho đến nửa đêm rồi lên bờ dùng củi Mãn Độ Ca (cam Thảo) làm Hỏa Đàn, dùng Mãn Độ Ca mộc khắc Ấn, lấy Ấn bỏ vào trong Bơ, Mật và thiêu lấy ra, sau đó dùng Ấn, ấn núi núi đỏ, ấn nước nước cạn.

Bị rắn cắn lấy Ấn ấn tức hết.

Ấn người người bị cột.

Ấn xiềng xích tức rớt.

Ấn thuốc độc uông vào không hại.

Dùng các Pháp lấy Ấn trợ giúp mau hiệu.

Nếu có ác nhân muốn hại, lấy Ấn mà ấn sẽ bị ói máu, hoặc thất tâm.

Nếu bị Quỷ mị và phong, hủi, gia trì Hoàng Giới Tử 7 biến rải nơi mặt đất tức hết.

Lấy móng cọp bỏ trong lửa thiêu không bị cọp hại.

Gia trì rễ Khổ Luyện 1.008 biến, đeo nơi cánh tay, không có bị sợ hãi.

Gia trì rễ Ma Ha Ca La 1.008 biến để nơi ngạch cửa, tất cả Quỷ không dám vào.

Gia trì trên đầu cột một ít tóc, tất cả chỗ không sợ sệt.

Nhịn ăn một ngày, Hắc Nguyệt ngày 8, 14, trước Kim Cang Bộ Mẫu thiêu An Tức Hương tụng 1.008 biến, nằm trên cỏ, xấu tốt đều báo.

Lại ngưng mưa, dùng Tử Đàn làm Đàn, bố tượng, hương hoa, ẩm thực, cúng dường trì tụng tức ngưng.

Lại mưa bão sấm sét, kết chùy hoặc Na Nõa Ấn, tụng Chú tức ngưng.

Cầu mưa, Hắc Nguyệt 14, bên bờ sông lớn dùng đất gò mối làm Rồng, lá Long hoa, Giới Tử Du làm chân đạp đầu Rồng, kết Na Nõa Ấn gia trì hết ngày tức mưa.

Dùng da bò, Bạch Nguyệt ngày 5 lấy than trong Thi Lâm hòa nước trộn đất đắp làm Rồng, ngày 3 thời, thời 1.008 bỏ vào lửa lá Khổ Luyện, qua 7 ngày mưa.

Nếu Pháp trước không nghiệm, trong Thi Lâm dùng than vẽ Đàn vuông bốn khuỷu mở cửa Nam, trong Đàn vẽ Đại Oai Lực Minh Vương. Trước vẽ Rồng, 3, 5 đầu,

đầu xây về Bắc, lại hướng Nam vẽ một cái ao, trong ao có hoa sen xanh, trong ao vẽ 3, 5 con Rồng đầu cũng xây về Bắc, lấy thuộc độc hòa máu bỏ lá, hoa, trái trong đó thiêu mẫn 1.008 biến, các Rồng hiện hình rắn bò đến, bảo rằng : “Ta bảo phải mưa gấp”. Gia trì nước 7 biến rảy, Rồng tức bỏ đi, và mưa xuống đầy đủ.

Lại tụng Kim Cang Bộ Mẫu 1.008 biến, Bạch Nguyệt ngày 7 trước Chế Đế bố tượng, dùng hương hoa, ẩm thực cúng dường, Giới Tử trộn Bơ bỏ vào lửa 1.008 biến, tội chướng tiêu trừ.

Lại dùng đất nơi dơ uest trộn nước đắp hình kẻ kia, Hành giả đá lên hình gia trì 108 biến, mẫn 7 ngày kẻ kia bị nghèo nàn. Lấy Bột Li Dựng La hoa, bột Ma Lặc Ca, nước sạch để trong bình, bột Li Ca Diệp che miệng bình gia trì 1.008 biến, tắm tức hết.

Gia trì hoa hoặc quả 1.008 biến cho người, tức được tôn trọng.

Lại dùng lụa vẽ Dạ Xoa nữ, không dùng keo da, dùng màu sắc đẹp vẽ, thân đeo vòng xuyên thiên y trang sức. Tay phải Thí Nguyện, tay trái cầm lá A Khu Ca, bố tượng dưới cây A Khu Ca hướng Bắc, để tượng dùng hoa Xà Đề hoặc hoa Bột Li Dựng Ca và đồ ăn uống cúng dường, tụng tâm Mật Ngôn gia trì hương mà thiêu, Hành giả mặt xây về Nam. Ngồi trên hoa lá gia trì A Khu Ca hoa, mỗi biến ném vào tượng mẫn 7 ngày, nửa đêm ngày thứ bảy, trước tượng dùng A Khu Ca hoa, Tô, Mật, lạc bỏ vào lửa A Khu Ca 1.008, hiện thân ra, hiến Ủ Già Tử Đàn cầu các nguyện.

Lại 1 ngày nhịn ăn, Hắc Nguyệt ngày 8 hoặc 14, giờ Ngọ trong Thi Lâm lấy bột Giới Tử làm thành hình Chú sư, bôi thuốc độc nơi đao, gia trì 1.008 xưng tên Chú sư chặt hình thành 2 đoạn, tức mất nghiệp.

Như trên gia trì sữa 1.008, tắm tức trở lại.

Trong Thi Lâm dùng Sanh Tô đắp hình gia trì 5 cây đinh, mỗi cái 108 kêu tên kia đóng mỗi đinh vào các chỗ trán, hai vai, tim, hậu, kẻ kia mất hiệu nghiệp, nhổ đinh được lại.

Trong chén sành dùng than Thi Lâm vẽ hình kẻ kia, dùng 1 chén khác đập lại, lấy lông dê đen cột quanh chén gia trì 1.008, Chú sư kia như bị cột trời, mất hiệu nghiệp.

Nếu có Chú sư hay làm Đại Thần Thông dùng than Thi Lâm trộn thuốc độc bỏ vào lửa 1.008 biến, kêu tên tức mất hiệu.

Nếu tụng Kim Cang Bộ Mẫu bỏ Bơ vào lửa 108 kêu tên kia, tức được lại như cũ.

Lại trước 3 ngày không ăn trong Thi Lâm, Tịnh thất, ngã tư đường, bột Tử Đàn, Thanh Mộc hòa nước Tát Ca Na lấy than Thi Lâm hòa độc được đắp hình gia trì 108 tức bị chướng, bệnh như trên gia trì bình nước tắm tức giải.

Trên cờ phướng vẽ Bí Ngôn cầm vào trận tránh binh nạn.

Dùng vỏ cây hoa viết Bí Ngôn cột trong tóc, vào trận đao tên như mưa cũng không sợ.

Lấy bột Tử Khoáng hòa nước bỏ Bột La Đắc Ca vào đó bỏ trong lửa tre 1.008 các Chú sư quy phục.

Dùng xương người, Bột La Đắc Ca như trên, Hành giả được an ổn.

Lấy giấy, vỏ cây viết Chú đội trên đầu trừ nạn giặc.

Gia trì cục đất 108 ném xuống nước, các loài trong nước không làm hại.

Gia trì dây lụa 108 mỗi biến mỗi gút, mấn 7 gút đeo nơi tay đi đường không sợ trộm cắp.

Dùng cây khắc chày Kim Cang 1.008 cái, một ngày không ăn thiêu cho hết, tất cả Kim Cang Bộ Pháp thành nghiệm.

Lấy Ma Đốt Ra làm chày, làm Đàn để chày trong đó, lấy tóc cứng dường, lấy ngàn trái cây thiêu trong lửa Ma Đốt Ra cho đến hết Cự Sắc Tra.

Nếu dùng phân vượn, Ma Đốt Ca hoa bỏ vào lửa cây Mè 1.008, chạy đi như gió. Lấy đất mận (đất nơi biển) trộn Bơ để trong, dùng Ma Na hoa làm lửa đốt, bỏ trong vạc (chảo) bỏ cháo trong vạc đốt 1.008, để lại còn 1 chút, đem cho người một ít như trước.

ĐẠI OAI LỰC Ô SÔ SẮC MA MINH VƯƠNG KINH
QUYỂN TRUNG (Hết)

23/10/2003

ĐẠI OAI LỰC Ô SÔ SẮC MA MINH VƯƠNG KINH

QUYỂN HẠ

Hán dịch: Đồi Đường, Bắc Thiên Trúc Tam Tạng A CHẤT ĐẠT TẢN dịch Phan ra Hán.

*Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Sưu tập Phan Chú : HUYỀN THANH*

Pháp sự của Tâm Chân Ngôn

Lại nữa cầu Pháp nghiệm của Tâm Chú. Hành giả không cần dơ, sạch, ăn, không ăn, trì tụng 10 vạn biến tức được Tất Địa.

Lấy dây gia trì mỗi biến mỗi gút, 1.008 biến đội trên đầu tự hộ, hộ tha. Nếu gia trì Huỳnh Giới Tử hoặc tro hoặc nước rải 10 phương, đuổi ma. Nếu gia trì búi tóc trên đầu, đi đến đâu đều được thắng lợi. Nếu gia trì góc áo 7 gút gút 1 gút, chỗ tranh tụng được thắng.

Nếu bị tù tội cột trói, tâm tụng Chân ngôn tức được giải thoát.

Nếu lấy đất ruộng, tro, tụng Mật Ngôn gia trì bôi nơi gẻ nhọt tức lành.

Nếu bị La Sát làm khốn, kết Tâm Ấn trì tức hết.

Lấy tro trong nhà Chiên Đà La đựng đầy bát hòa thuốc độc, nước gia trì, rải tro trên đất gia trì, không bị trộm.

Hắc Nguyệt ngày 8, lấy thịt cá và máu cúng Ma Hê Thủ La mặt Dạ Xoa bên phải, cầm cọc xương người gia trì 1.008 kêu tên kẻ kia, giã hoa lam, đỏ, lấy nước bôi cọc, đóng vào đất Ô Sái Sa Năng.

Gia trì xương quạ 108 biến, đóng nơi cửa nhà kia, như quạ bay.

Nhịn ăn 3 ngày, Hắc Nguyệt ngày 8 hoặc 14 trong Thi Lâm dùng tro làm hình kẻ kia, dùng cây Khư Đà La làm 5 cây cọc, mỗi cây gia trì 108 biến đóng 5 chỗ: trán, hâu, tim, hai vai, tức ma ra ninh, hoặc lấy 1 cái đóng nơi chân, tay.

Nếu ly hợp, Hắc Nguyệt ngày 8 giờ Ngọ hoặc nửa đêm, dùng tro Thi Lâm bỏ vô lửa Khổ Luyện 1.008, nếu nửa đêm dùng Xà Thoái Bì (da rắn lột), thịt chuột chù bỏ trong dầu Giới Tử, bỏ vào lửa Ma Ha Ca La qua 7 đêm, vĩ năng vị sa năng.

Nếu ly hợp, lấy trái Cu Xa Đắc kê nơi lửa Bột La Đắc Ca ngày 3 thời, thời 1.008, qua 7 ngày.

Trong Thi Lâm, trong Tịnh thất thiêu trái Bột La Đắc Ca trong lửa Bản Nõa Ca 1.008, trừ Đại Lực Quỷ Thần.

Lấy hột Bột La Đắc ca, Thanh Mộc Hương hòa dầu Mè bỏ vào lửa Bột La Đắc Ca 1.008 biến, mãn 7 ngày. Lấy Cự Sắc Tra gia trì Tử Đàn Hương 1.008 mà bôi. Lấy tro, muối, thuốc độc trộn lại thiêu 1.008 biến trừ bệnh có báng (cục trong bụng).

Một ngày không ăn, Hắc Nguyệt ngày 8, lấy tro Thi Lâm, mật cá làm hình người, chặt bỏ vào lửa Khư Đà La, nửa đêm trở lên, tôn trọng.

Ba ngày không ăn, Hắc Nguyệt ngày 14 lập Đàn trong Thi Lâm, dùng hương, hoa, ẩm thực màu đỏ cúng dường. Lấy máu mình nơi Cô Lâu vẽ Ca Na, lấy tro than gia trì 1.008 biến tức đến.

Nửa đêm bỏ bột gạo lúa thiêu 1.008 biến, ô giá tra nắng.

Lấy tràng hoa trong Thi lâm, vỏ rắn bỏ thiêu 1.008, phạ ra.

Bỏ Hồ Thúc thiêu 1.008, Tất Đà Lị tôn trọng.

Vi Hắc Ca và Ma Na quả bỏ trong dầu hạt cải, Hắc Nguyệt ngày 8 trong Thi Lâm, ngày 3 thời, thời 1.008 biến, mãn 7 ngày, kẻ kia cung kính tôn trọng.

Nửa đêm xõa tóc, lá và hột Khổ Luyện hòa Ngưu Thỉ bỏ vào lửa 1.008 biến, ô giá tra nắng.

Hắc Nguyệt ngày 8, lấy tro Thi Lâm làm hình người trước Bốn Tôn cắt bỏ trong lửa Khư Đà La tức đến, gia trì trái cây 7 biến, cho liền tôn trọng.

Lấy Ma Sa và máu của mình trộn muối bỏ trong Xỉ Mộc 1.008 biến, Ma Nõa tôn trọng.

Mỗi sáng tụng 1.008 được an ninh.

Giới tử, muối, máu trộn lại bỏ trong lửa Xỉ mộc 1.008 biến, Ma nõa tôn trọng.

Trong Thi Lâm không nói năng tụng 10 vạn biến xong, ba ngày không ăn, Bạch Nguyệt ngày 8 hoặc 9 dành xương gân người dùng nước hoa màu lam, đổ vẽ hình kẻ kia bỏ trong Thi Lâm gia trì, kẻ kia từ không bay đến.

Trong Tịnh thất hoặc Thi Lâm, xà thoái, lông vượn hoà lại làm hương đốt cúng dường Bạt Tra Tả tụng mãn 7 ngày, ô giá tra nắng.

Vào trong nước đứng đến gối, rún, lấy lông vượn bỏ trong Nhân Chi ngày 1.008 biến, qua 7 ngày, ô giá tra nắng.

Lấy nhựa hạt cải bôi khắp thân, dùng bột Giới Tử làm hình kẻ kia trong Thi lâm cắt bỏ vào lửa, qua 7 ngày Cự Sắt Tra.

Lấy Bát La Xá Tử và Ma Na Tử hòa lại bỏ vào lửa 108, Cự Sắt Tra.

Lấy lá Đắc Trà La Phạ Ra Ca Đắc Phạ và Đốt Rô Sắt Kiếm làm bột hòa dầu Giới Tử bỏ vào lửa 1.008 khiến mọi người tôn trọng.

Trong Thi Lâm dùng Tử Đàn Hương làm Đàn cúng dường, Hành giả ngồi trên Cô Lâu, thịt chó trộn dầu hạt cải bỏ vào lửa Thi Lâm thiêu 1.008 biến, Tỳ Xá Già hiện cho thuốc ẩn hình, trường sanh và các điều cầu nguyện.

Lấy tro Thi Lâm trộn mỡ chó làm hình, lấy Cô Lâu đựng mỡ chó, hành giả ngồi trên đầu Cô Lâu, bỏ tóc tử thi thiêu 1.008, ma ra ninh.

Nếu bị sợ hãi, nhớ niệm Mật Ngôn tức hết, nếu mỗi ngày tụng ngàn biến, trừ quan sự, Đại Lực Quỷ Thần, hổ lang, sư tử.

Đi đường tụng 108 biến khỏi bị trộm cướp, nếu có quan sự tụng vạn biến, giải thoát tù tội, nếu bị cấm chỉ tụng Mật Ngôn tức giải thoát. Nếu bị bệnh dùng Cánh mẽ trộn Tô bỏ vào lửa 1.008 biến, tức hết.

Gia trì Ngưu Hoàng 1.008 biến bôi nơi trán, người thấy tôn trọng.

Thiêu An Tức Hương mãn 10 vạn, La Sát tôn trọng cầu gì đều cho.

An Tức Hương hòa nhựa Tùng thiêu 10 vạn biến Đại Thánh Kim Cang Thủ Bồ Tát ban cho sở nguyện.

Tua hoa sen đỏ, Thanh Mộc Hương, Tô, Mật hòa dưới gốc cây một mình thiêu 10 vạn biến, Đại Thánh Minh Vương hiện ban cho sở nguyện.

Trong Thi Lâm lấy xương chó, mỡ chó thiêu 1.008, ma ra ninh.

Cánh quạ cánh Huân Hồ Xí bỏ vào lửa 1.008 biến, na mật sa nắng.

Hạt Ma Đất Nặng, mỡ rắn thiêu 1.008, ô sái na nắng.

Cúng dường Bốn Tôn, Hoàng Giới Tử, dầu mè đen thiêu ngày 3 thời, thời 1.008, mãn 7 ngày được tôn kính.

Muối hòa Giới Tử thiêu ngày 3 thời, thời 1.008, qua 7 ngày, Quốc vương tôn trọng.

Bột Cô Lâu hòa tro Thi Lâm làm hình, cắt bỏ vào lửa Phạ Ra. Nếu bột Cô Lâu trộn lông Huân Hồ thiêu ngày 1.008, qua 7 ngày Vĩ ra mặt sa nắng.

Bột Cô Lâu, Uất Kim Hương, dầu Giới Tử thiêu 1.008, nhập phạ ra.

Thịt quạ, Thư Hoàng thiêu 1.008, ô sái na nắng.

Hạt Bát Ra Xà Mãn Nỗa Ca Chi thiêu 1.008, cự sắc tra.

Dưới cây Độc Thọ thiêu hoa Hồi Hương trong lửa Ô Nặng Bát Ra 10 vạn được tiền vàng ngàn văn.

Thiêu hoa Xà Đề làm vua Trì Minh.

Thiêu Tỳ Ma Tử 1.008, Ra Nỗa tôn trọng.

Hoa Thược Minh hòa Tô, Mật, Bơ thiêu 1.008, nhà tan nát.

Hoa Bột Lị Dựng Ca hòa Tô mật thiêu 1.008, nhà tan nát.

Thiêu cây Thông, thành tiêu tai.

Hoa Ca La Vĩ Hoa quăng trong nước sông lớn, mãn 10 vạn, khi gặp Nguyệt Thực bố tượng, dùng ẩm thực, Ca La Vĩ hoa cúng dường, bỏ hoa Ca La vào nước. Khi hết Nguyệt Thực, đêm đó không được ngủ cho đến thiêu xong. Nếu bị rắn cắn từ đây về sau chỉ gia trì liền sống lại. Nếu khiến rắn cắn người cũng được.

Khi Nguyệt Thực, trước Bốn Tôn gia trì Ma Sa đến ra lửa. Nếu người bị trúng độc, dùng Ma Sa trước kẻ bệnh năm 3 lượng vải quanh bệnh tức lành. Quỷ làm rét hoặc thời khí, y trên làm tức hết.

Nếu lấy các loại hoa thơm hòa nước sạch để trong bình, gia trì 1.008 mà tắm, thêm phước, phá Ma hộ thân, Tỳ Na Dạ Ca không làm chướng ngại.

Dùng Tử Đàn Hương làm Đàn, gia trì đồng tử Bốn Tôn giảng xuống hỏi chuyện, dùng Bạch Giới Tử và máu tự thân thiêu ngày 3 thời, thời 1008, xưng tên kia tức cung kính.

Dùng muối làm hình kẻ kia, dùng chân phải đập bỏ vào lửa thiêu ngày 3 thời, thời 1.008 mãn 7 ngày, vua tôn trọng.

Nếu chỉ kêu tên, ngày 3 thời, thời 1.008, mãn bảy ngày, dầu Đế Thích câu triệu liền đến.

Muối hòa máu tự thân thiêu ngày 3 thời, thời 1.008 kêu tên kẻ kia, mãn 7 ngày tức tôn trọng. Nếu thiêu dầu mè, ngày 3 thời, thời 1.008, kêu tên kẻ kia mãn 7 ngày được tôn trọng.

Lúc bấy giờ Bạc Già Phạm Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát bảo đại chúng rằng: “Nay Ta nói rõ Đàn Pháp ba đời Chư Phật đã nói lại, hay lợi ích Trời người và

các Hữu tình, nếu vào Đàn tức thành đại nghiệm, lập Đàn không cần chọn lựa ngày giờ.

Khi đó Trời, Rồng tám Bộ, Nhân, Phi nhân đều hoan hỷ Đàn này, công đức lớn như hư không, không thể tính đếm số lượng cú xin Từ bi vì chúng con mà nói.

Khi Bạc Già Phạm nghe đại chúng nói, dạy rằng: “Muốn làm Đàn này. A Xà Lê phải tắm gội sạch sẽ, điều phục các căn, chân chánh mạnh mẽ, nhẫn nhục bền chắc tin tưởng Đại Thừa và Đà La Ni, giới đức đầy đủ, thông minh lợi trí, khởi tâm từ bi, cúng dường đầy đủ, nơi núi rừng, bên sông lớn, biển, suối, sông, ao hồ, chuồng trâu, độc thọ, Thi Lâm, Chế Để, rừng có hoa lá, nơi thành hoàng gần góc Đông Nam hoặc Tây Bắc, như vậy các chỗ lấy làm Đàn, dùng 5 thứ của con bò nước rẫy nơi đất, dùng nước thơm hòa Ngũ Thủ, Ngũ phần đồ Đàn, Đàn rộng 4 khuỷu, 8, 14, 20 khuỷu, làm 4 cửa, cửa Tây, cửa Bắc là đường ra vào qua lại bệ cao 4 chỉ, trong 4 góc vẽ chày Kim Cang chung quanh có lửa, giữa Đàn đầu đông vẽ Phật ngồi kiết già trên tòa sen, hai bên vai và hào quang đều có ánh lửa, tay trái ngón cái, ngón trỏ nắm một chéo cà sa, 3 ngón kia nắm lại, bàn tay hướng ra ngoài, để aty gần hông, đưa tay phải lên mở bàn tay ra. Bên phải Phật vẽ Đại Oai Lực Ô Sô Sa Ma Minh Vương có 4 tay phải cầm phất, tay dưới cầm Na Nỗa, tay trái trên đuôi 5 ngón, để nơi trán hơi cúi đầu như lễ Phật, tay dưới cầm dây đỏ, mắt màu đỏ. Lại bên phải Kim Cang Thủ Bồ Tát, và phải Tố Bà Minh Vương, bên trái Bồ Tát vẽ A Mật Lị Đa Quân Trà Lợi Minh Vương và Kim Cang Kiếm Minh Phi, Kim Cang Tỏa Minh Phi, bên phải Ma Ma Kê, sau Kim Cang Thủ vẽ Minh Vương các tâm, tâm tức là nửa vành trăng như là: Kế Lị Kiết La Minh Vương, Na Ra Vĩ Nỗa Minh Vương, Ca La Đương Ca Minh Vương, Phạ Nhật La Vĩ Na La Minh Vương, Ma Ha Chiến Nỗa Xá Dã Minh Vương, bên trái Phật vẽ Quán Tự Tại Bồ Tát, bên hữu Bà Nỗa Ra Phạ Tê Ninh, phía sau là Đa La và Tỳ Cu Chi Minh Phi Bồ Tát, bên trái là Mã Đầu Tướng quân giận dữ, bên trái Đại Cát Tường Thiên Nữ, Ma Ha Thấp Phê Đế, quanh Phật vẽ các Đại Bồ Tát. Cửa Tây hai bên vẽ hai phần nô. Cửa Nam một cầm chày, một cầm gậy. Cửa Bắc một cầm chày một cầm Na Nỗa. Cửa Đông trong phía Bắc một tay cầm chày dơ lên. Phía Bắc A Tra Tra Ha đang cười. Trong cửa Tây bên Đông Nhạ Lan Đa Giả rô, bên Tây Bà La Ninh Cô Xí Bà. Trong cửa Bắc ở hướng Đông Nạp Đà Ra, hướng Tây Nhạ Nhạ Dữu đều là tướng phần nô. Ngoài Đàn góc Đông Bắc Y Xá Na Thiên Vương và Da Na chúng vây quanh, hướng Đông Nhật Nguyệt Thiên Đề Lâu Lại Tra, Đế Thích ... góc Đông Nam Hỏa Thiên có các Khổ Hạnh Tiên vi nhiều, góc Nam Diêm La Vương và Na La Diên, Tây Nam Ninh Lý Đế La Sát vi nhiều, Tây là Long Vương và các Rồng vây quanh. Tây Bắc Phong Thiên và Phong Thiên chúng vây quanh. Bắc Tỳ Sa Môn Thiên Vương và Dạ Xoa vây quanh, trước Phật để bình quán đánh. A Xà Lê rửa tay xong 3 lần ngâm nước súc miệng, dùng danh hương thoa tay kết Phật ấn và Mật Ngôn, thỉnh Chư Tôn dùng hương hoa, ẩm thực cúng dường Ninh Lý Đế. Thông dụng cho Ma Sa Đàn, hướng Tây dùng Nhũ Mộc làm Hỏa Đàn, A Xà Lê trước thỉnh Hỏa Thiên vào trong lư an trí xong dùng Tô, Mật, Lạc, dầu mè, mỗi biến mỗi bỏ vào lửa cúng dường 21 lần hoặc 108 tâm niệm Hỏa Thiên, bên Đông Nam Hỏa Đàn giữa Chư Phật an lò lửa thiêu các vật trên 21 lần hoặc 108, lại thỉnh Phật lui về chỗ cũ. Phật Bộ xong, lại cúng Liên Hoa Bộ chúng, sau lại Kim Cang Bộ mỗi mỗi thỉnh Chư Tôn, Đại Tự Tại Thiên Vương, các

chư Thiên, lần lượt thiêu các vật như trên cúng dường, lại thỉnh Hỏa Thiên nơi lư hương cúng dường rồi thỉnh trở về Bốn vị. Hành giả cần tắm rửa, mặc quần áo mới sạch, thọ giới, sám hối, phát tâm Bồ ĐỀ, lấy lụa bịt mắt, A Xà Lê gia trì nước rải trên đầu Hành giả, dẫn vào cửa Tây khiến kết Kim Cang Tam Muội Da Chú 7 biến cho Hành giả nghe được rồi bảo tán hoa, hoa dính vị nào, A Xà Lê bảo rằng: “Dính vào vị ông và vị này có duyên”, A Xà Lê theo Pháp thỉnh Bốn Tôn đó vào lư lửa. Bảo Hành giả quỳ bên phải A Xà Lê chấp tay lại, dùng tay phải múc các vật thiêu 7 biến cúng dường xong. A Xà Lê đưa Bốn Tôn về Bốn vị, cho Hành giả thọ Mật Ngôn gia trì bình quán đánh 108 biến, khiến Hành giả kết Bốn Tôn Ấn, ấn nơi đầu, miệng tụng Mật Ngôn. A Xà Lê quán đánh bảo rằng: “Quán đánh xong rồi y theo Bốn Pháp làm các việc”, lại chỉ ấn khế các thứ Pháp yếu. A Xà Lê lại tán công đức Chư Phật và dùng ẩm thực, hương hoa cúng dường Chư Tôn, phát nguyện sám hối, y trước thỉnh Hỏa Thiên thiêu các vật trên cúng dường, lại thiêu các vật trên cúng dường Phật Bộ Thánh chúng, Liên Hoa Bộ Thánh chúng, Kim Cang Bộ Thánh chúng, Chư Thiên. A Xà Lê cầm đuốc dẫn đệ tử rọi khắp trong Đàn chỉ Bốn vị chư Thánh rõ ràng. Phạm làm Đàn, mặt trời chưa mọc phải làm cho xong, nếu vào Đàn này tức là được vào tất cả Đàn quán đánh, tội diệt, phước sanh, trừ các nghiệp luân hồi, hàng phục Nhân, Thiên, việc làm đều nghiệm.

Khi Bạc Già Phạm nói Đại Oai Lực Đàn này xong tất cả Đại chúng thấy đều khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Oai đức vô cùng, lợi ích chúng con mà nói như vậy”.

Sau đó Bạc Già Phạm Kim Cang Thủ nói Đại Oai Lực Mật Ngôn. Đại Oai Lực Căn Bản Mật Ngôn rằng:

Úm Hồng hồng hồng phát tra phát tra phát tra ô khát ra thú ra bá nĩnh hồng hồng hồng phát tra phát tra phát tra ưu đế nĩnh ra nãng na hồng hồng hồng phát tra phát tra phát tra sa phạ ha.

OM _ HÙM HÙM HÙM PHAT PHAT PHAT _ UGRA ‘SURAPANI HÙM HÙM HÙM PHAT PHAT PHAT _ JYOTIRNADA HÙM HÙM HÙM PHAT PHAT PHAT _ SVÀHÀ

Tâm Mật Ngôn rằng:

Úm hồng, phát tra phát tra ô khát ra thú bá nĩnh hồng hồng hồng phát tra phát tra phát tra. Úm ưu đế nĩnh ra nãng na, hồng hồng hồng phát tra phát tra phát tra. Úm Úm Úm ma ha ma ra sa phạ ha.

OM HÙM PHAT PHAT _ UGRA ‘SURAPANI HÙM HÙM HÙM PHAT PHAT PHAT _ OM JYOTIRNADA HÙM HÙM HÙM PHAT PHAT PHAT _ OM OM OM MAHÀ BALÀ _ SVÀHÀ

Chú này có 5 chữ Úm, 7 chữ Hồng, 9 chữ Phát tra. Phạm văn 17 chữ không có sa phạ ha.

Lại nói rõ Pháp hay làm các việc, dùng tam kim (vàng, bạc, đồng) làm hoa sen, lên đánh núi gia trì 30 vạn biến tức được Tất Địa. Tay cầm hoa sen kia tức đồng oai lực. Nếu làm bánh xe, chày, tam xoa, gia na như trên gia trì 70 vạn hay đi khắp 4 thiên hạ, gia trì 100 vạn biến đi đến 3 cõi Trời. 200 vạn thành Trì Minh Luân Vương, Dạ Xoa, Đẩu Xuất, hết thủy chư Thiên đều thuận phục, làm tất cả các việc có đại oai lực.

Lại nói Pháp họa tượng. Lấy lụa trắng đẹp vuông vức, không dùng keo da. Giữa vẽ tượng Phật ngồi tòa Sư tử kết ấn Thuyết Pháp, bên phải Kim Cang Thủ tay cầm chày, thân màu xanh tương đương hỏ Pháp. Bên trái Phật, Đại Oai Lực tay cầm phát, một tay Thí Nguyện. Ở dưới vẽ Hành giả, tay phải bưng lư hương, tay trái cầm Long Hoa chiêm ngưỡng Đại Oai Lực, trước tượng này mỗi ngày tụng 21 biến, qua 6 tháng ban cho hành giả Tất Địa, các nguyện đều cho.

Lại Bạc Già Phạm Kim Cang Thủ Vô Tỷ Đồng Kiện Bí Ngôn Tướng là: Đầu, Đảnh, Giáp, Mạo, Đảnh kế, Tọa

Phụng Thỉnh Bí Ngôn rằng:

Quy mạng Tam Bảo và Kim Cang Thủ

Úm phạ nhật ra cu rô đà ma ha chiến nũa hạ năng na ha bạt giả. Vĩ đà vọng sa dã ê hệ duệ hế bạt già phạ ha năng ha năng, na ha na ha, bạt giả bạt giả, vĩ đà vọng sa dã, nĩ phạ nãi điện na ra bố nễ đa tát phạ đa ma nhĩ đa, tát phạ đa ma nhạ, tô rô tô rô cự rô cự rô, mẩu rô mẩu rô, đốt phạ đốt phạ ma ha đốt phạ, ma ha đốt phạ, cự năng trì cự năng trì tứ nễ tứ nễ kiế nễ kiến nễ khư khư khư hề khư hề khư ra khu ra đô tra đô tra ha năng ha năng bộ đa bạt đế a tô ra bỏ ra vĩ đà vọng sa năng ca ra ô khu sắc ma cu rô đà ma ha ma ra đà ma đà ma ca ra ca ra cự rô cự rô hồng phát tra tô rô tô rô hồng phát tra ha năng ha năng hồng phát tra na ha na ha hồng phát tra bạt giả bạt giả hồng phát tra Hiệt li hồng hồng hồng phát tra sa phạha.

NAMO RATNATRAYÀYA

NAMAḤ ‘SCAṆḌA VAJRAPÀṆÀYE MAHÀ YAKṢA SENÀPATÀYE

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ CAṆḌA _ HANA DAHA PACA VIDHVAMṢAYA _ EHYEHI BHAGAVAM _ HANA HANA _ DAHA DAHA _ PACA PACA _ VIDHVAMṢAYA _ DEVATÀM INDRA PÙJITA _ SARVA DHVANITÀ SARVA DHVAJA _ TURU TURU _ KURU KURU _ MURU MURU _ KURBAM KURBAM MAHÀ KURBAM _ GUṆATI GUṆATI _ NATI NATI _ NITI NITI _ SINI SINI _ KHA KHA _ KHAHI KHAHI _ GÙRA GÙRA _ DUṢṬA DUṢṬA _ HANA HANA _ BHÙTAPATI ASURA PÙLA VIDHVAMṢAYA _ UCCHUṢMA KRODHA MAHÀ BALA _ DHAMA DHAMA _ CALA CALA _ KURU KURU _ HÙM PHAT _ TURU TURU HÙM PHAT _ HANA HANA HÙM PHAT _ DAHA DAHA HÙM PHAT _ PACA PACA HÙM PHAT _ GRI HÙM HÙM HÙM PHAT _ SVÀHÀ

Tâm Mật Ngôn rằng:

Úm phạ nhật ra cu rô đà ma ha ma ra ha năng na ha bạt giả vĩ đà vọng sa dã ô khu sắc ma cu rô đà hồng phấn tra.

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALÀ _ HANA DAHA PACA VIDHVAMṢAYA _ UCCHUṢMA KRODHA HÙM PHAT

Giáp Mạo Mật Ngôn:

Úm Tát vông da kế ma ha đế kế phạ nhật ra xá ninh phạ nhật ra bạt xá ma na bát vĩ xà tát phạ nễ sắc đảm sa đảm sa đảm bà dã bà dã hồng phấn tra.

OM _ SARVA GAJAM MAHÀ TEJAM VAJRA'SANI VAJRA PÀ'SAM
ANUPRAVIṢA _ SARVA DUṢṬA STAMBHAYA STAMBHAYA HÙM PHAT

Khí Trượng Mật Ngôn:

Úm tô rô tô rô ô khu sa ma cu rô đà hạ năng hạ năng hồng phấn tra.

OM _ TURU TURU _ UCCHUṢMA KRODHA HANA HANA HÙM PHAT

Đánh Kế Mật Ngôn:

Úm thí lệ thí ra ma lệ ninh thí nể thí nể thí nể thí nể hồng phấn tra.

OM _ SIRI 'SIRA MÀLINI _ SINI SINI SINI SINI _ HÙM PHAT

Đánh Mật Ngôn:

**Úm nhập phạ ra nhập phạ ra tát phạ nổ sắc đảm sa đảm bà dã sa đảm bà
dã nổ ra chá ra nổ sắc đảm ninh, phạ nhật ra khát xoa ra khát xoa mãn cập phạ ha**

OM _ JVALA JVALA _ SARVA DUṢṬA STAMBHAYA STAMBHAYA _
DHURTA DUṢṬA NIVÀRAYA RAKṢA RAKṢA MAM _ SVÀHÀ

Toạ Mật Ngôn:

Quy mạng. Úm năng kê đa vĩ nhạ dã ma ha chiến nĩa hồng phát tra.

NAMO SAMANTA BUDDHÀNÀM

OM _ ANANDA VIJAYA MAHÀ CAṆḌA HÙM PHAT

Tâm Trung Tâm Căn Bản Mật Ngôn:

**Úm phạ nhật ra cu rô đà ma ha ma ra hạ năng na hạ bạt giả vĩ đà vọng sa
dã vì đà vọng sa dã nhạ trí ra lam tán na ra ô khu sắc ma cu rô đà hồng phấn tra
Úm địa lệ ca.**

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA _ HANA DAHA PACA
VIDHVAMṢAYA JÀṬHIRA RAMODARA _ UCCHUṢMA KRODHA HÙM
PHAT _ OM DHRK

Lại Bạc Già Phạm Vô Lượng Quảng Đại Lực các ấn tướng:

☐ Bạc Già Phạm Căn Bản Ấn:

Hai tay dựa lưng nhau, các ngón xoa nhau, ngón út và ngón cái hợp lại như
châm. Mở rộng lòng bàn tay, hai ngón cái chiêu là phụng thỉnh, hai ngón cái bật ra
ngoài là phụng tống.

☐ Tiển Dao Ấn:

Hai tay co ngón út, 2 ngón cái vịn móng ngón út như cái vòng, 3 ngón kia duỗi,
ngón giữa phải đè ngón giữa trái ở bên ... Như dao hình từ từ quay qua phải 3 vòng
tụng Mật Ngôn thành Kiết Giới, quay qua trái 3 vòng thành Giải Giới. Tụng Đại Tâm
Chân ngôn.

☐ Chế Chỉ Ấn: Tay phải nắm thành quyền, thẳng ngón cái. Nếu có việc giận
dữ, kết Ấn tụng Chú tức hết. Tụng Đại Tâm Chân ngôn.

☐ Bổng Ấn: Hai tay ngón cái áp móng giữa, vô danh kiểu như cái vòng, duỗi
đầu chỉ như châm. Tụng Đại Tâm Chú.

☐ Đầu Ấn: Như Bổng Ấn, duỗi 2 ngón trở co tiết giữa, đầu chỉ dựa nhau.

☐ Đánh Ấn: Như Đầu Ấn. Mở duỗi 2 ngón trở. Tụng Đại Tâm Chú.

☐ Giáp Ấn: Như Đánh Ấn. Co đầu chỉ ấn thân 5 chỗ.

☐ Tường Viện Ấn: Như Giáp Ấn duỗi 2 ngón trở.

☐ Câu Ấn: Như Tường Viện Ấn. Co 2 ngón trở như câu, các ngón khác chiêu. Ấn này hay kêu gọi 4 loại 2 chân dùng Đại Tâm Chú.

☐ Khủng Bố Ấn: Như Câu Ấn, duỗi ngón giữa trái hết thấy quý mị thấy đều sợ sệt.

☐ Đánh Kế Ấn: Như Khủng Bố Ấn, 2 ngón trở xoa nhau nhập vào lòng bàn tay, 2 ngón giữa hơi co tiết thứ nhất đầu dựa nhau. Ấn này khi trì tụng hay phá hay trừ nạn điều phục các chướng, dùng Tâm Trung Tâm Chân ngôn.

☐ Phổ Diễm Ấn: Các ngón xoa nhau bên ngoài, 2 ngón út hợp lại như châm, hơi co ngón cái vịn bên móng ngón trở, đầu các ngón nhú lên như hình lửa.

☐ Chùy Ấn: Hai tay xoa nhau bên trong nắm lại thành quyền, duỗi ngón giữa trái, ngón trở phải như châm. Dùng Đại Tâm Chân ngôn.

☐ Đả Xa Bồng Ấn: tay phải co ngón cái nắm thành quyền bước theo bên phải, chân trái đạp đất. Xây về bên trái hiện tướng giận dữ tất cả giặc thối tán, A Tu La cung lâu không mở tụng Đại Tâm Chân ngôn.

☐ Trùng Chùy Ấn: Xoa nhau các ngón bên ngoài chấp tay lại ngón trở, vô danh như chia để trên đánh đồng như quán đánh. Khiến người tôn trọng, hay nhiếp triệu cũng có thể để ấn trên đánh dùng sai tịnh hay mãn tất cả nguyện tụng Đại Tâm Chân ngôn.

☐ Quyển Sách Ấn: Hai tay nắm thành quyền, ngón cái, ngón trở vịn thành vòng, tay trái che trên cổ tay phải.

☐ Việt Phủ Ấn: Hai tay 5 ngón duỗi lòng bàn tay trái ngửa, ngón út phải móc ngón út trái, vô danh, ngón giữa cũng vậy. Xoay cổ tay rồi chấp tay lại, ngón cái trái nhập vào hõm khẩu phải, ngón cái phải đè bên ngón cái trái, đứng thẳng chân phải đạp đất hướng thân qua phải, trừ tất cả bệnh tật, mở cung A Tu La.

Lại nói Pháp vẽ tượng: Dùng lụa sạch đẹp một khủy vẽ Đại Oai Lực Minh Vương, thân màu đen, tướng giận dữ, quanh thân lửa cháy, mắt trái màu đỏ bầm, tóc thẳng đứng màu vàng, môi dưới bặm lại, nanh lòi ra, da cộp làm quần áo, rấn làm vòng xuyên, 4 tay, tay thứ nhất bên trái cầm chày, tay thứ nhì cầm dây. Bên phải tay thứ nhất nắm lại, ngón trở thẳng như đang chỉ; tay dưới Thí Nguyện, nhãn mày, mắt dễ sợ. Hắc Nguyệt ngày 8 hoặc 14, an tượng hương, hoa, ẩm thực màu đỏ cúng dường, lấy Ngưu Hoàng các thứ gia trì cho đến 3 Tướng hiện, công năng như trên.

Trên đỉnh núi cao bố tượng, tụng 10 vạn biến, sau có gặp nghiệp tụng chữ Hồng tức hết, mở xiềng xích, đổ núi, khô biển.

Trước Kiết Tường môn bố tượng, Bạch Giới Tử hòa máu thiêu 1.008, A Tu La nữ dẫn Hành giả vào trong cung.

Dùng 5 thứ tịnh của bò làm sạch Ma Sa, ngày Nguyệt Thực không được ngó trăng ngậm Ma Sa trì tụng, hết Nguyệt Thực thì nghỉ. Nếu Ma Sa sanh nha đem ném người tức thương kính, nếu không sanh nha ném người tức vĩ na mặt sa nắng.

Lấy lưỡi chó đem dũa với An Tức Hương làm viên, dùng tam kim bọc lại cây Bột La Đắc Ca làm hợp tử mà đựng. Hắc Nguyệt ngày 8 hoặc 14, trước tượng Kim Cang trì tụng 1.008, thuốc phát ra tiếng “Khư tra” đem ngậm vào miệng tàng hình sống ngàn năm.

Lấy dầu mè Tát Tát Đa Lị bắt đầu chặt từ chân trái bỏ vào lửa thiêu cho đến hết được cung kính.

Lấy muối làm hình kia, chặt chân phải trước bỏ vô lửa thiêu đến hết được cung kính.

Gia trì bông, quả, hương cho người được cung kính.

Gia trì Nhãn được 1.008 đem thoa mắt, người thấy cung kính.

Thiêu hoa Ất Ca 1.008 ngày 3 thời, mãn 7 ngày hay triệu Dạ Xoa nữ.

Lại nói Tố Bà Minh Vương Mật Ngôn và Pháp yếu:

Năng mồ ra đất năng đất ra dạ dã. Năng mỡ thất chiến nĩa phạ nhật ra bá nĩa duệ ma hạ được khát xoa tế năng bá đa duệ. Úm tô bà nễ tô bà hồng khát rị hận nĩa hồng, khát rị hận nĩa bá dã hồng a năng dã hác bà nga vam vĩ về dã ca nhạ hồng phát tra sa phạ ha.

NAMO RATNATRAYÀYA

NAMAḤ ‘SCANḌA VAJRAPANÀYE MAHÀ YAKṢA SENÀPATÀYE

OM _ SUMBHA NISUMBHA HÙM _ GRHṆA HÙM _ GRHṆÀPAYA
HÙM _ ÀNAYA HO BHAGAVAM VIDYARÀJA HÙM PHAT_ SVÀHÀ

Nếu người nơi Mật ngôn này cầu thành nghiệm y theo cầu Đại Oai Lực Tát Địa Pháp dụng công tức được.

Nếu người bị Quỷ Thần phá, Hành giả đứng bên tức hết.

Nếu gia trì tro, Huỳnh Giới Tử, nước 21 biến có thể hộ thân. Nếu lấy 11 cục đất, mỗi gia trì 21 biến ném 10 phương, 1 cục hộ thân đi đường, làm Pháp này không bị trộm cướp.

Nếu gia trì dây lụa làm gút, 21 gút đem đeo hộ thân, con nít bị Quỷ Thần làm Pháp này tức hết.

Lấy trái cây 7 màu, danh hương hòa nước đựng đầy trong bình gia trì 108 đem tắm tức tăng phước, mọi người ham thấy.

Nếu Quỷ mị làm bệnh lập Đàn vương dùng nước thơm mà rảy đốt An Tức Hương, ngồi bên bệnh nhân gia trì. Lại gia trì trước 7 biến rửa mặt, tức la lớn nếu không nói. Lại rải nước liền nói nếu bị điên lấy đất gò mối đắp hình bệnh nhân gia trì 7 biến dùng chày đập đầu hình mà nói: “Nếu người không lìa bỏ người này”. Liền dùng 5 thứ vàng làm cây đao chặt từ chân cho đến hết, trong không trung có máu rơi xuống Quỷ tức chết, bệnh lành, hoặc bỏ muối vào trong lửa 1.008 kêu tên bệnh nhân, Quỷ chết, bệnh lành. Hoặc cây Khổ Luyện bỏ vào lửa, Quỷ chết, bệnh lành. Hoặc dầu Giới Tử hòa Giới Tử thiêu 1.008 biến, Quỷ bị tiêu diệt.

Lấy hạt 7 màu thiêu ngày 3 thời, thời 25 biến, Gia Na tôn trọng.

Gia trì tua Ca La Vĩ 7 biến, phục tàng, 7 báu tự vọt lên.

Lấy Nhân môn thượng cột hoặc búa làm chày dùng trừ ác và nghiệp.

Nơi bố úy đến thân tụng 1.008 tức hết.

Lấy hoa Ất Ca hòa Tô, Mật, Lạc thiêu ngày 3 thời, thời 1.008, vua và đại quan tôn trọng.

Nếu thiêu lá Khổ Luyện 108, vĩ na mặt ra năng.

Dầu mè, bông lúa, Tô, Mật, Lạc thiêu 108, tôn trọng.

Như trước bỏ dầu mè hết thấy Da Na tôn trọng.

Nếu đại địch vây thành, lấy tượng A Rô Hê Đắc Ca chặt bỏ trong Lạc, Mật thiêu 1.008, địch thối lui.

Nếu như trước kêu tên, chỗ kiện tụng được được thắng.

Nếu thiêu Ma Nghi 108, vĩ na mặt sa nắng.

Nếu thiêu lông chuột, lông vượn 108, ly hợp.

Thiêu lông vượn, lúa 108, trong nhà đánh lộn.

Thiêu lông quạ, heo rừng, lừa 108, người đẹp mất đẹp.

Ba ngày không ăn, dùng Bộ Đa hợp tử đựng đầy Bạch Giới Tử, trong Hạ lâm gia trì Giới Tử lấy hạt vọt ra ngoài đất, hạt không vọt ra, đem cất. Dùng hạt vọt ra ném người tức bị cột trời, lấy hạt kia lia, tức trở lại như cũ.

Thiêu A La Rô, Ca Hoa 108, ma ra ninh. Đồng nữ xe dây gia trì gút 108, các Chú sư mất nghiệm.

Y trên xe dây gút 11 gút và gia trì, kêu tên kia chặt 21 đoạn, 7 đời mất Tất Địa.

Một ngày không ăn, Thi Li hoa, Bảo Ca hoa hòa bột Bạch Hồ Thúc trước tháp gia trì 21 biến trộn mật mà uống, được thông minh lợi trì.

Trước ngày kỵ không ăn cúng dường trước tháp ngôi một mình nơi Tịnh thất tụng 108, tiên vong hiện lại như còn sống.

Ba ngày không ăn trước tháp an tượng Kim Cang Thủ tụng 108 ban đêm ngồi tịnh trên cỏ, đầu xây về Đông mà nằm, Kim Cang Thủ hiện các thân ban cho mãn nguyện, mọi người tôn kính.

Gia trì rễ Xương Bồ 21 biến ngâm trong miệng, tranh tụng được thắng. Lấy Ca La Vĩ La hòa Bơ, Mật, Lạc thiêu ngày 3 thời, thời 108 mãn 7 ngày được hôn nhân tốt.

An Tức Hương hòa Bơ, Mật, Lạc thiêu 108 trong nhà đồ ăn uống, lúa gạo không hết.

Vào sông lớn đứng đến rún, ném hoa vào trong nước tùy màu hoa được 1 bộ quần áo.

Muốn biết việc 3 đời, niệm tụng mà ngủ, trong mộng Bồ Tôn nói rõ.

Phụ nữ quá tháng không sanh, gia trì nước 108, khiến uống tức sanh.

Lấy đất gò mối làm chày Ô sái na nắng, dùng bông lúa, Tô, Mật, Lạc thiêu 108 biến.

Nếu bỏ tro Thi Lâm vào lửa kêu tên Tỳ Na Dạ Ca 108, Dạ Ca chết.

Chặt nhánh Thước Minh thiêu 108, thêm phước được tiền.

Cành Bột Ca La Đắc Ca thiêu 108, được giàu lớn.

Bị bệnh nhiệt thiêu tua hoa sen đỏ 108, tức hết.

Bị Rong làm bệnh, thiêu tua Long hoa 108, tức hết.

Chú sư bị mất Tất Địa, trước Kim Cang Thủ Bồ Tát trong thất ngày đêm dùng hương hoa cúng dường được trở lại.

Gia trì hoa 108 y trên cúng dường. Nếu có bão lụt, mưa đá tâm niệm chân ngôn, tức hết.

Gia trì cây Tát Rô Đát Chiến Nắng 108, bôi mắt tức ẩn.

Ngày Nguyệt Thực gia trì Bơ, Kiếm, Hùng hoàng cho đến hết Nguyệt Thực. Lại gia trì 108 rồi cất, ý nghĩ đồ ăn tự đến.

Bơ, Mật, Lạc, dầu mè hòa hoa Xà Đề thiêu trong lửa ngày 3 thời, thời 108, măn 7 ngày. Người, Trời, Dạ Xoa, A Tu La nữ kêu tên liền đến.

Dùng tam kim chùy trên đánh núi gia trì 30 vạn biến, được Đại Oai Lực. 60 vạn đi khắp 4 thiên hạ, trăm vạn đi các chư Thiên, 200 vạn làm vua Trì Minh, 600 vạn vào cung Bốn Tôn.

Tụng Mật Ngôn này làm các gia sự đều thành.

Lại lấy lụa một khuỷu, vẽ tượng Phật ngồi tòa sư tử làm tướng Thuyết Pháp. Quán Tự Tại và Kim Cang Thủ làm thị giả (người hầu). Kim Cang Thủ thân màu xanh, tay phải cầm chày, tay trái tướng hỏ Pháp, trước tượng ngày 3 thời, thời 21 biến, măn 6 tháng được thành tựu. Lại giáo Pháp Ô Sô Sắc Ma Minh Vương, không cần sạch dơ chỉ dùng tượng giận dữ tụng măn 30 vạn tức hiệu nghiệm.

Thiêu hoa lúa thiêu 1.08, vua, đại quan tôn trọng.

Thiêu Giới Tử trong lửa Ra Nhạ 1.008 biến, kẻ kia trọng.

Lấy đất dưới chân tượng, tay trái cầm bỏ vô lửa đốt, tướng và quân sĩ đều cung kính.

Lấy muối làm hình kia, tay trái cầm đao chặt thiêu 1.008, Trời Người cung kính.

Bột nếp đắp thành hình kia, chặt 108 đoạn thiêu, Ca Na cung kính.

Thiêu vòng hoa phụ nữ đeo 1.008 xoa thân, kẻ ác tôn trọng hàng phục quân lính.

Trước tháp để Tát Rô Đát Năng hoặc Ngưu Huỳnh trên lá A Thuyết Tha gia trì 1.008 bôi mắt, người thấy tôn trọng, mọi việc được thắng.

Đại mạch tua Long hoa thiêu 1.008, trượng phu tôn trọng.

Không cần tịnh, ướ, tụng măn 30 vạn, dầu mè đen hòa bơ thiêu 1.008 được nghiệm.

Lấy muối làm hình kẻ kia, chặt chân phải bỏ vào lửa cho đến hết, trượng phu cung kính.

Dầu hạt cải, hạt cải trộn thiêu 1.008, vua tôn trọng.

Gia trì hoa, quả, hương 7 biến cho người cung kính.

Gia trì nhãn được xoa mắt, người thấy cung kính.

Thiêu lá Khổ Luyện 1.008, ô giá tra năng.

Thiêu dầu mè 1.008, vị na mật sa năng.

Tro Thi Lâm trộn nước thiêu 1.008 ô sái sa năng.

Chặt Cu Tra hòa dầu thiêu 1.008, ô sái sa năng.

Nhung áo ướt giữa này ngồi tụng, áo khô bộ sa năng.

Trong miếu Tự Tại Thiên dùng tay đè bệ đá gia trì, ma ra ninh.

Trước Kim Cang Thủ Bồ Tát tụng Mật Ngôn, búng nón tay liên tiếp, ma ra ninh.

Gặp oán địch tụng Mật Ngôn xưng **Hồng (Hùm)** hoặc **Phấn tra (phật)**, kẻ kia thất tâm hoặc nhào đầu.

Giới Tử, độc được, máu thiêu 1.008, ô chá tra năng, vĩ na mật sa năng, ô sái năng, ma ra ninh.

Bột An Tức Hương hòa lưởi chó đem làm viên dùng tam kim bọc lại, Bột La Nắng Ca mộc làm hộp đựng, Hắc Nguyệt 14, 8, trước tượng Kim Cang gia trì 1.008, thuốc có tiếng “**Khư tra**”, đem ngâm tằm hình sống ngàn năm.

Trên đỉnh núi tụng 30 vạn biến, sau đó nếu có cột trời hoặc nghiệp luân, chỉ xưng **Hồng** hoặc **Phát tra**, tức dừng. Cũng làm đồ núi, rung đất, khô biển.

Trước Kiết Tường môn lấy máu tự thân hòa Giới Tử hitêu 1.008, A Tu la nữ ra dẫn vào trong cung.

Gia trì Tô Lô Đát Chiến Nắng 1.008 để trong chén sứ, dùng chén khác đập lại để bở trên chén, đem bôi mắt tức tằm hình sống lâu ngàn năm.

Tụng vạn biến kể kia như tôi tớ, muốn khiến ma ra ninh cũng tùy ý.

Lại có Mật Ngôn:

Nắng mô ra đất nắng đất ra dạ dã. Úm phạ nhật ra cu rô đà ma ha ma ra ha nắng na ha bạt giã vĩ đà vọng sa dã ô khu sa ma cu rô đà hồng phát tra sa phạ ha.

NAMO RATNATRAYÀYA

OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA _ HANA DAHA PACA VIDHVAMŚAYA _ UCCHUŚMA KRODHA HÙM PHAT _ SVÀHÀ

Lại Pháp vẽ tượng: dùng lụa một khuỷu vẽ Đại Oai Lực Minh Vương thân màu đen nanh lòi ra, tóc vàng dựng đứng phần nộ, quanh thân có lửa, tay trái cầm chày tay phải Na Nỗa. Hắc Nguyệt ngày 8 hoặc 14, bố tượng, dùng đồ ăn uống, hoa màu đỏ cúng dường, gia trì Ngưu hoàng, Quyển sách, Luân, Búa các loại, nếu có lửa phát ra thành Trì minh Tiên, khói thì tằm hình, nóng thường được các việc tốt.

Lại Đại Oai Lực Minh Vương Tự Hộ Mật Ngôn:

Nắng mô ra đất nắng đất ra dạ dã, nắng mô thất chiến nũa phạ nhật ra bá noa duệ ma ha được khát coa tê na bá đa duệ

Đát nễ dã tha: Úm phạ nhật ra cu rô đà ma ha ma ra hạ nắng na a bạt dã ma tha vĩ kiết ra nũa vĩ đà vọng sa dã ô khu sa ma cu rô đà hồng hồng hồng phát tra phát tra phát tra tát phạ ha.

NAMO RATNATRAYÀYA

NAMAḤ ‘SCAṆḌA VAJRAPÀṆÀYE MAHÀ YAKṢA SENÀPATÀYE TADYATHÀ : OM _ VAJRA KRODHA MAHÀ BALA _ HANA DAHA PACA MATHA VIKIRANA VIDHVAMŚAYA _ UCCHUŚMA KRODHA HÙM HÙM HÙM PHAT PHAT PHAT _ SVÀHÀ

Lấy đồ sạch đựng sữa gia trì hoa mà tán sái rồi trong mẫn 21 biến tức thành nghiệm.

Lại nữa Pháp quán

Dùng ngón tay trụ nơi vầng trán , tưởng chữ Úm (_ OM) ở giữa , tác màu đỏ

Tiếp tại trái tim có chữ Hồng (_ HÙM) ở trong, tác màu xanh

Lại trụ bàn chân có chữ Phát tra (_ PHAT) ở giữa, tác màu trắng tinh.

Tưởng tự thân đồng với Bản Tôn tụng Thủ Hộ Bí Ngôn 21 biến tùy ý xa gần làm Giới thành Hộ Trì, chúng Ma không dám lại gần, muốn ngủ trong trong mộng an ổn. Ba chữ quán này thông cho cả Kim Cang Bộ. Khi niệm tụng thì dùng.

ĐẠI OAI LỰC Ô SÔ SẮC MA MINH VƯƠNG KINH
QUYỂN HẠ (Hết)

25/10/2003